



NGUYỄN MINH THUYẾT (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)  
HOÀNG THỊ MINH HƯƠNG - TRẦN MẠNH HƯỜNG - ĐẶNG KIM NGÀ

# Tiếng Việt

1

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN  
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



NGUYỄN MINH THUYẾT (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)  
HOÀNG THỊ MINH HƯƠNG - TRẦN MẠNH HƯƠNG - ĐẶNG KIM NGA

# Tiếng Việt

*(Sách đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo  
phê duyệt sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông  
tại Quyết định số 4507/QĐ-BGDĐT ngày 21/11/2019)*

1

TẬP HAI

## HỌC VẤN LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

*(Tài bán lần thứ nhất, có chỉnh lý)*



**NHÀ XUẤT BẢN**  
**ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH**



# HỌC VẦN

(Tiếp theo)



KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH



CÂU HỎI, BÀI TẬP



MẪU VÀ VÍ DỤ



KỂ CHUYỆN



1. Làm quen



quả **ch**anh

cuốn **s**ách

2. Tiếng nào có vần **anh**? Tiếng nào có vần **ach**?

1



viên g**ach**

2



tách **ch**à

3



bánh **ch**ung

4



bức **tr**anh

5



khách s**an**

### 3. Tập đọc

## Tủ sách của Thanh

Từ khi Thanh còn bé, ba má đã mua cho em những cuốn sách có tranh ảnh đẹp. Thanh chưa biết chữ nên chỉ xem tranh. Tranh thì vẽ bạn sóc hiền lành. Tranh thì vẽ cô gà “cục tác”, chú lợn “ủn ỉn”,...

Giờ thì Thanh đã có một tủ sách. Nhờ có sách, em học đọc rất nhanh.

HOÀNG NGUYỄN



### 🔍 Ghép đúng

a) Những cuốn sách đó

1) Thanh học đọc rất nhanh.

b) Nhờ có sách,

2) có tranh ảnh đẹp.

### 4. Tập viết

anh quả chanh    ach cuốn sách



1. Làm quen



dòng **kênh**



con **êch**

2. Tiếng nào có vần **ênh**? Tiếng nào có vần **êch**?



mắt **xêch**



chên**h** lê**ch**



khá**m** bê**nh**



bậ**p** bê**nh**

anh   ach   ênh   êch



### 3. Tập đọc

## Mưa



Mưa đổ xuống. Các con vật tìm chỗ trú mưa.

Bọ dừa trốn mưa nhờ đám lá dừa. Cánh cam tránh mưa ở khóm lúa. Chim sẻ nấp ở cành chanh. Kiến nép bên gốc nấm. Nấm như một chiếc ô che cho nó.

Ếch và ếch ương không sợ mưa.

❓ Các con vật trú mưa ở đâu?



bọ dừa



cánh cam



chim sẻ



kiến

### 4. Tập viết

ếch đồng kênh ếch con ếch

1. Làm quen



**kính mắt**



**lịch bàn**

2. Tiếng nào có vần **inh**? Tiếng nào có vần **ịch**?

1



ấm tích

2



chim chích

3



bàn tính

4



phích nước

5



vịnh Hạ Long

6



diễn kịch

### 3. Tập đọc

## Lịch bàn

Trên bàn học của Bích có cuốn lịch bàn. Đó là một cuốn lịch rất đẹp. Bìa lịch in hình vịnh Hạ Long. Cuốn lịch vừa giúp Bích biết năm tháng vừa trang trí cho bàn học của em.

Cuốn lịch nhắc Bích chăm chỉ học hành, không để thì giờ lãng phí.



🔍 Nói tiếp để hoàn thành câu

a) Bìa lịch in hình...

b) Cuốn lịch nhắc Bích...

### 4. Tập viết

inh kính mắt ịch lịch bàn



1. Làm quen



**gà mái**



**máy bay**

Đánh vần



a - i - ai



a - y - ay

2. Tiếng nào có vần **ai**? Tiếng nào có vần **ay**?



con nai



váy đầm



chùm vải



máy cày



cái chai



nhảy múa

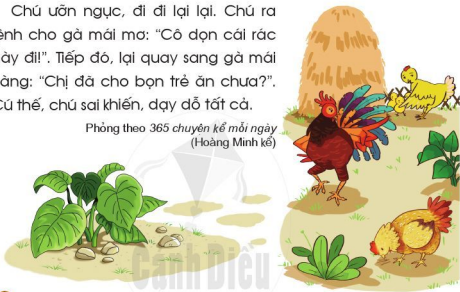
### 3. Tập đọc

## Chú gà quan trọng (1)

Sáng sáng, gà trống gáy vang. Nghe tiếng gáy, ai cũng tỉnh giấc. Vì thế, gà trống cho là mình rất quan trọng.

Chú uốn ngực, đi đi lại lại. Chú ra lệnh cho gà mái mơ: “Cô dọn cái rác này đi!”. Tiếp đó, lại quay sang gà mái vàng: “Chị đã cho bọn trẻ ăn chưa?”. Cứ thế, chú sai khiến, dạy dỗ tất cả.

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày  
(Hoàng Minh kể)



🔍 Những ý nào đúng?

- a) Gà trống cho là mình rất quan trọng.
- b) Lũ gà mái uốn ngực, đi đi lại lại.
- c) Gà trống sai khiến, dạy dỗ tất cả.

### 4. Tập viết

ai gà mái ay máy bay



1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi



Ong mật, ong bầu mang thùng mật đến nhờ ong vò vẽ làm gì?



Ong vò vẽ có biết thùng mật là của ai không?



Bướm vàng nói gì trong cuộc phân xử?



Kiến muốn nhờ ai phân xử giúp?



Ong mật đề nghị phân xử thế nào? Thái độ của ong bầu ra sao?



Vì sao ong vò vẽ kết luận thùng mật là của ong mật?

**1. Tập đọc****Chú gà quan trọng (2)**

Một hôm, lù gà mái trốn sạch.

Gà trống không có ai để ra lệnh, rất buồn. Nhìn bác chó đang nghech mõm, nằm dài trên sân tắm nắng, chú bèn lại gần, lay lay: “Đi làm đi!”. Bác chó tức mình, tọp cho một cái. Gà trống sợ hết hồn, chạy mất. Từ đó, chú chả dám hạch sách ai nữa.

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Hoàng Minh kể)



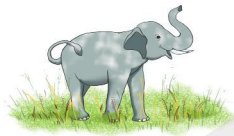
**?** Sắp xếp các ý theo đúng nội dung truyện

- 1 Lù gà mái trốn sạch.
- 2 Gà trống bèn hạch sách bác chó.
- 3 Gà trống sợ, chạy mất.
- 4 Bác chó tọp gà trống.

**2.** Tìm chữ phù hợp với ô trống (**ng** hay **nh**) rồi chép lại câu sau:

Bác chó nằm  ech mõm trên sân tắm nắng.

1. Làm quen



con voi



cây dừa

2. Tiếng nào có vần **oi**? Tiếng nào có vần **ây**?



nhà ngói



chó sói



cấy lúa



đám mây



cái còi



nhảy dây



### 3. Tập đọc

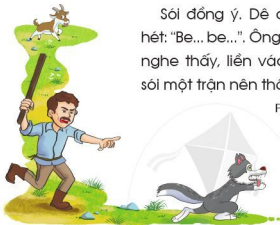
## Sói và dê

Dê con đang gặm cỏ, bỗng thấy sói ở ngay trước mặt. Dù rất sợ, dê vẫn bình tĩnh nói:

– Để bác ngon miệng, con hát tặng bác một bài nhé?

Sói đồng ý. Dê con bèn lấy hết sức hét: “Be... be...”. Ông chủ đang ở gần đó nghe thấy, liền vác gậy chạy lại, nện sói một trận nên thân.

Phỏng theo *Truyện cổ Ba Tư*



❓ Sắp xếp các tranh theo đúng nội dung truyện



### 4. Tập viết

oi con voi      ây    cây dứa

1. Làm quen



trái **ôi**



bơi **ơi**

2. Ghép chữ với hình cho đúng



rối nước



phơi thóc



cái chổi



đồ chơi



đĩa xôi



cái nôi

### 3. Tập đọc

## Ong và bướm

Con bướm trắng  
Lượn vườn hồng  
Gặp con ong  
Đang bay vội  
Bướm liền gọi  
Rủ đi chơi



Ong trả lời  
Tôi còn bận  
Mẹ tôi dặn  
Việc chưa xong  
Đi chơi rong  
Mẹ không thích.

NHƯỢC THỦY

❓ Vì sao ong không đi chơi cùng bướm? Chọn ý đúng:

a) Vì ong nghe lời mẹ, làm xong việc mới đi chơi.

b) Vì ong không thích chơi với bướm.

• Học thuộc lòng bài thơ.

### 4. Tập viết

ôi trái ổi ời bơi lội

1. Làm quen



ngọn **núi**



**gửi** thư

2. Tiếng nào có vần **ui**? Tiếng nào có vần **ưi**?



cúi



ngủi



múi cam



túi xách



chui



khung cửi

### 3. Tập đọc



## Hạt nắng bé con

Mẹ Mặt Trời thả hạt nắng xuống đất chơi.

Hạt nắng gặp bông hồng bị gãy cành đang sụt sùi khóc. Nó an ủi, rồi gửi tặng bông hồng chiếc khăn vàng óng. Nghe hạt nắng thì thầm, nó phả hơi ấm xuống đất. Thế là mầm cây đội đất nhô lên.

Khi mẹ Mặt Trời gọi, hạt nắng bám cánh tay hồng của mẹ về bên kia núi.

Theo PHAN TRUNG HIẾU



### 🔍 Ghép đúng

a) Mẹ Mặt Trời

1) được hạt nắng an ủi.

b) Bông hồng

2) thả hạt nắng xuống đất chơi.

c) Hạt nắng

3) giúp hạt cây nảy mầm.

### 4. Tập viết

ui ngọn núi ui gửi thư

1. Làm quen



dòng **suối**



quả **bưởi**

2. Tiếng nào có vần **uôi**? Tiếng nào có vần **ươi**?

1



buồng **chuối**

2



con **muỗi**

3



tươi **cười**

4



đĩa **muối**

5



**cười** ngựa

6



buồng **lưới**

### 3. Tập đọc

## Cá và chim

Cá bơi dưới suối, thấy chim hót trên cây, bèn rủ:

- Này bạn chim ơi!

Chim có biết bơi

Xuống đây mà chơi

Thích lắm! Thích lắm!

Chim trả lời:

- Ôi bạn cá ơi!

Chim không biết bơi

Chim có đôi cánh

Chim bay trên trời.

Cá nói:

- Không lo chim ơi!

Cá bơi dưới suối

Chim bay trên trời

Ta cùng đi chơi

Thích lắm! Thích lắm!

Thế rồi hai bạn cùng đi chơi.

Theo NGUYỄN THỊ THẢO



### 🔍 Ghép đúng

a) Cá

b) Chim

c) Cá và chim

1) cùng đi chơi.

2) bơi dưới suối.

3) bay trên trời.

### 4. Tập viết

uôi dòng suối với quả bưởi



1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi

1



Giờ ra chơi, báo con làm gì?

2



Trong cuộc thi chạy, báo thắng hay thua? Thái độ của báo thế nào?

3



Trong cuộc thi leo cây, ai thắng? Thái độ của báo thế nào?

4



Trong cuộc thi vật tay, ai thắng? Thái độ của báo thế nào?

5



Thấy vẻ mặt của báo, thấy hổ nhỏ nó làm gì? Báo làm việc đó thế nào?

6



Thấy giáo khuyên báo điều gì? Báo nói thế nào?





# Ôn tập

## 1. Tập đọc

### Gà và vịt

Mờ sáng, vịt đã đến gọi gà:

- Dậy tập bơi đi, gà ơi!

Có tiếng gà:

- Tớ đi vắng rồi.

Vịt nói:

- Tớ định tập bơi xong sẽ đi kiếm giun.



Gà vội ra khỏi chuồng:

- Cho tớ đi kiếm giun với!

- Đợi tớ tập bơi xong đã nhé!

Thế là, chỉ vì lười mà tới nay gà vẫn không biết bơi.

Theo VŨ TỬ NAM



Ý nào đúng?

Vịt rủ gà tập bơi, gà nói:

a) Tớ bị mệt.

b) Tớ đi vắng rồi.

## 2. Nghe - viết

Chỉ vì lười, đến nay gà vẫn không biết bơi.



1. Làm quen



ngôi sao



con mèo

2. Tiếng nào có vần **ao**? Tiếng nào có vần **eo**?

1



cái kéo

2



gạo

3



bánh dẻo

4



quả táo

5



mũ tai bèo

6



con dao

### 3. Tập đọc

## Mèo dạy hổ

Biết mèo săn giỏi, hổ đến xin học. Mèo giao hẹn: “Ta sẽ dạy. Nhưng anh không được bắt lũ thú nhỏ.”. Hổ đồng ý. Nhưng vừa học được cách vồ mỗi, nó đã săn thỏ.

Thế là mèo không dạy hổ nữa.

Hổ nghĩ tài nó đã cao. Tối đó, nó chờ mèo đi qua, lao ra vồ. Mèo leo tót lên cây, bảo:

– Mèo mèo meo! Ta có võ trèo, ta chưa dạy hổ.

Truyện dân gian Việt Nam



### Chọn ý đúng

Mèo không dạy hổ nữa vì...

a) hổ không giữ lời hứa.

b) tài hổ đã cao.

### 4. Tập viết

ao ngôi sao eo con mèo

1. Làm quen



cây **cau**



chim **sâu**

2. Tiếng nào có vần **au**? Tiếng nào có vần **âu**?

1



con tàu

2



bồ **câu**

3



con trâu

4



rau **cải**

5



cây **cầu**

6



bông **lau**

### 3. Tập đọc

## Sáu củ cà rốt



Mẹ sai thỏ nâu ra vườn nhổ cà rốt. Mẹ bảo: “Nhỏ sáu củ, con nhé!”.

Củ cà rốt nằm sâu dưới đất, nhưng nhỏ không khó. Hấp! Hấp! Một lát sau, thỏ nâu đã nhổ được cả ôm. Nó chạy vào bếp đưa cho mẹ.

Không ngờ, thỏ mẹ la lên. Thì ra thỏ nâu nhổ lắm quá. Nó giải đầu: “Hi! Con chưa biết đếm mà.”.

Theo 365 chuyện kể mỗi ngày

❓ Những ý nào thể hiện đúng nội dung câu chuyện?

a) Thỏ nâu nhổ một ôm cà rốt.

b) Thỏ nâu chỉ nhổ sáu củ cà rốt.

c) Thỏ nâu chưa biết đếm.



### 4. Tập viết

au cây cau ôu chim sâu



1. Lờm quen



con **sêu**



cái **rìu**

2. Ghép chữ với hình cho đúng

1



bé **xíu**

2



lều **vải**

triu **quả**

3



địu **con**

4



cái **phễu**

5



ao eo au âu êu iu

### 3. Tập đọc

## Ba lưỡi rìu (1)

Ngày xưa, ở làng kia có một chàng đốn củi nghèo. Tài sản của anh chỉ có chiếc rìu sắt. Một hôm, anh vào rừng đốn củi. Chẳng may, lưỡi rìu văng xuống sông. Buồn quá, anh ngồi khóc. Bỗng có một ông lão đến, hỏi: "Vì sao con khóc?". Anh méo máo trả lời. Ông lão bèn lặn xuống sông, mang lên một lưỡi rìu bạc.

Truyện dân gian Việt Nam



### ? Nói tiếp

- a) Chàng đốn củi chỉ có...
- b) Một hôm, chàng đi đốn củi, chẳng may...

### 4. Tập viết

êu con sếu      ư cái rìu

1. Làm quen



vải thiều



đăng yêu

2. Tiếng nào có vần **iêu**? Tiếng nào có vần **yêu**?

1



niêu cơm

2



diều sáo

3



yêu quý

4



chuối tiêu

5



yểu điệu

6



cái chiếu



### 3. Tập đọc

## Ba lưỡi rìu (2)

Chàng tiểu phu không nhận lưỡi rìu bạc là của mình.  
Ông lão lại lặn xuống sông, mang lên một lưỡi rìu vàng.  
Anh vẫn lắc đầu.

Cuối cùng, ông lão mang lên một lưỡi rìu sắt. Anh reo lên, nhận đó là chiếc rìu yêu quý của mình.

Ông lão nói: “Ta là Bụt. Con túng thiếu mà không tham. Ta thưởng cho con lưỡi rìu vàng và bạc này.”.

Truyện dân gian Việt Nam

❓ Sắp xếp các tranh theo đúng nội dung truyện



### 4. Tập viết

iêu vãi thiếu yêu đáng yêu



Truyện nước ngoài

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi



Thấy mèo con bị lạc,  
chị thỏ đã làm gì?



Chị thỏ định cho mèo ăn gì?  
Mèo bảo sao? Thỏ đã làm gì?



Cô sóc mời mèo con ăn gì?  
Mèo con nói gì?



Chú nhím nói gì với mèo?  
Nghe chú nói, mèo thế nào?



Bác cú đã làm gì để giúp  
mèo con trở về nhà?



Câu chuyện kết thúc ra sao?

**1. Tập đọc****Điều ước**

Có bác đánh cá nghèo câu được con cá bé xíu.

Cá van xin:

- Tôi là cá thần. Bác thả tôi ra, tôi sẽ tặng bác một điều ước.

Bác liền thả cá. Cá nói:

- Cảm ơn bác. Bác ước gì nào?

Bác đánh cá nói:

- Tôi ước muốn gì được nấy.

Cá trả lời:

- Bác tham quá nên sẽ chẳng được gì đâu.

Thế là bác đánh cá vẫn nghèo như xưa.

Theo 365 chuyện kể hàng đêm



Em thích ý kiến nào?

a) Tôi ước muốn gì được nấy.

b) Tham quá sẽ chẳng được gì.

**2. Tìm vần phù hợp với ô trống (am hay ăng) rồi chép lại câu sau:**

Người nào th $\square$  lam quá thì sẽ ch $\square$  được gì.



# ƯU ƯƠU

1. Làm quen



con **cừ**



**hươu** sao

2. Sút bóng vào hai khung thành cho trứng





### 3. Tập đọc

## Hươu, cừu, khướu và sói

Hươu ra suối chơi. Sói mò tới. Cừu thấy vậy, be to: “Có sói!”. Nghe tiếng cừu, hươu co giò chạy.

Sói thấy vậy, lao tới vỗ cừu. Cừu kêu:

– Cứu tôi với!

Khướu đậu trên ngọn cây, thấy thế, la to:

– Hồ tới kìa!

Sói sợ hổ, bỏ cừu, chạy mất.

Hươu, cừu, khướu tù đồ thân nhau.



### ❓ Ghép đúng

a) Cừu

1) làm sói sợ, bỏ cừu, chạy mất.

b) Khướu

2) tù đồ thân nhau.

c) Ba bạn

3) kêu to để cứu hươu.

Em thích nhân vật nào? Vì sao?

### 4. Tập viết

cừu con cừu hươu hươu sao



1. Lờm quen



cái loa



chích choè

Đánh vần



o - a - oa



o - e - oe

2. Tiếng nào có vần oa? Tiếng nào có vần oe?



hoa sen



tròn xoè



chìa khoá



lóe sáng



tàu hoả

ưư    ươu    oa    oe

### 3. Tập đọc

## Hoa loa kèn

Trong vườn, muôn hoa khoe sắc.

Cúc đại đoá xoè những ngón tay mập, khoẻ đón nắng mai. Hoa hồng chê: “Thô quá!”. Loa kèn nghe vậy rất buồn. Nó nép sát bờ rào.

Lúc ấy, bác làm vườn tới. Đến bên loa kèn, thấy nó vẫn ngậm nụ, bác thì thầm: “Dậy đi nào!”. Loa kèn bật nở. Những đoá hoa như những chiếc loa xinh xắn bắt đầu toả hương.

THANH CHƯƠNG



❓ Ý nào đúng?

a) Loa kèn không muốn nở vì sợ cúc chê nó thô.

b) Nhà bác làm vườn khích lệ, loa kèn bật nở.

### 4. Tập viết

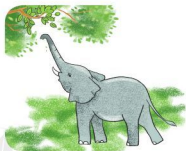
oa cái loa oe chích chòe



1. Làm quen



hoa huệ



hươ vôi

2. Xếp hoa vào hai nhóm



ưư    ươu    oa    oe    uê    ươ



### 3. Tập đọc

## Lợn rừng và voi

Lợn rừng lang thang trong rừng cây xum xuê.

Gặp voi vừa đi vừa hươ vòi, nó nghĩ: "Voi to nhưng ngờ nghệch lắm.". Thế là nó nhắm voi xông tới. Nào ngờ, voi hươ vòi nhấc bổng lợn lên, ném xuống vệ đường.

Lợn sợ quá, chạy về mách mẹ. Mẹ nó hết hồn: "Đời thuở nào lợn thắng được voi! Con chó tỵ kiêu mà hại thân!".

Phỏng theo *Lợn rừng và voi* (Tú Nga kể)



### 🔍 Ghép đúng

a) Lợn rừng con nghĩ là

1) chó tỵ kiêu mà hại thân.

b) Lợn rừng mẹ bảo con

2) mình thắng được voi.

### 4. Tập viết

uê hoa huê      ư hươ vòi



1. Làm quen



tàu **thuy**?



đêm **khuya**

2. Tiếng nào có vần **uy**? Tiếng nào có vần **uya**?



khuy áo



phéc mớ **tuya**



ruy **băng**



huy **hiệu**



lũy **tre**

### 3. Tập đọc

## Vườn hoa đẹp

Vườn nhà Thủy trồng rất nhiều hoa. Hoa cúc thủy đủ màu sắc. Hoa tui líp đỏ mọng. Hoa giấy cánh mỏng như tờơ lụa. Hoa thủy tiên cánh trắng, nhụy vàng. Hoa dạ hương càng về khuya càng thơm. Hoa bách nhật chỉ bằng cái khuy áo, tươi lâu ời là lâu,... Mùa nào vườn cũng rực rỡ, ngát hương.

TÚNGA



❓ Nói về vẻ đẹp của một loài hoa

Ⓜ Hoa tui líp đỏ mọng.



### 4. Tập viết

uy tàu thủy uya đêm khuya



1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi



Hai anh em nhà kia tính tình khác nhau thế nào?



Khi cho em ra ở riêng, người anh chia gì cho em?



Chim phượng hoàng bay đến cây khế để làm gì? Nó hứa gì?



Người em theo chim đi đâu và lấy được gì?



Khi thấy em trở nên giàu có, người anh đã làm gì?



Vì sao người anh rơi xuống biển?

**1. Tập đọc****Bài học cho gà trống**

Hoạ mi, khướu, chích choè tập bay từ sáng đến khuya để tham gia hội khoẻ. Còn gà trống chỉ rong chơi, chẳng tập gì.

Ngày hội đến. Các bạn chim đều bay vút lên ngọn cây cao. Riêng gà trống, tuy cố xoè cánh, cũng chỉ bay lên được ngang đồng rơm, rồi rơi bịch xuống.

Từ thuở đó đến giờ, gà trống vẫn đỏ mặt vì ngượng.

THANH UYÊN



**?** Chọn dấu câu (**dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi**) phù hợp với ô trống:

- a) Vì sao gà trống thua
- b) Đến bây giờ, gà trống vẫn đỏ mặt

**2. Tập chép**

Hoạ mi, khướu, chích choè tập bay từ sáng đến khuya.

1. Làm quen



ngo**am**



mỏ kho**ăm**

Đánh vần

oam

oăm

o a m

o ă m

o - a - m - oam

o - ă - m - oăm

2. Tiếng nào có vần **oam**? Tiếng nào có vần **oăm**?

1



Đê nhai lá  
nhồm nhồm.

2



Giếng nước  
sâu hoắm.

3



Khỉ ngoam  
dưa hấu.

### 3. Tập đọc

## Mưu chú thỏ

Ở khu rừng nọ, mỗi ngày một con thú phải nộp mạng cho hổ. Đến lượt thỏ, nó buồn bã đi lang thang. Thấy bóng mình dưới giếng, thỏ nghĩ ra một kế. Nó đến gặp hổ, nói: "Có một ông hổ khác đòi ăn thịt con."

Hổ theo thỏ ra giếng. Thấy bóng mình dưới lòng giếng sâu hoắm, hổ gầm: "Oàmm...".

Tiếng gầm dưới giếng vọng lên, hổ lao xuống. Thế là hết đời hổ ác.

Truyện dân gian Việt Nam (Thanh Tú kể)



❓ Vì sao hổ tự lao đầu xuống giếng? Chọn ý đúng:

- a) Vì dưới giếng có con hổ khác.
- b) Vì nó tưởng dưới giếng có con hổ khác.

### 4. Tập viết



1. Làm quen



máy khoan



trốn thoát

2. Tiếng nào có vần oan? Tiếng nào có vần oat?

1



phim hoạt hình

2



đĩa oản

3



hoa xoan

4



soát vé

5



đạt giải

6



đoàn quân nhạc

oam oãm oan oat



### 3. Tập đọc

## Đeo chuông cổ mèo

Một bầy chuột bàn cách thoát khỏi vuốt mèo. Bàn mãi, chẳng nghĩ được kế gì. Chợt chuột nhất nói:

– Chỉ cần đeo chuông lên cổ mèo. Mèo đi thì chuông kêu, ta sẽ kịp thoát.

Bầy chuột gật gù. Nhưng không con nào dám nhận việc này. Có con chuột già khôn ngoan bảo:

– Chuột nhất à! Nếu cậu đeo được chuông lên cổ mèo thì kế của cậu rất hay.

Theo LÊP TÔN-XTÔI



? Vì sao kế của chuột nhất không thực hiện được? Chọn ý đúng:

- a) Vì chuột đến gần sẽ bị mèo vồ.
- b) Vì chuột đến gần, mèo sẽ chạy.

### 4. Tập viết

oan máy khoan oạt trốn thoát



1. Làm quen



tóc xoăn

chỗ ngoặt

2. Tìm từ ngữ ứng với hình



khuya khoắt



dây xoắn



ngoắt đuôi

oăn tù tì



đi thoăn thoắt



oam oăm oan oat oăn oắt

### 3. Tập đọc

## Cải xanh và chim sâu



Sáng sớm, chim sâu bay đến vườn cải. Cải xanh lâu bàu: “Để em ngủ.”. Chim sâu buồn bã bay đi.

Nào ngờ, lũ sâu rủ nhau đến cắn cải xanh. Cải oằn mình chống đỡ. Lá cải ngoắt phải, ngoắt trái nhưng không đuổi được sâu. Cải rũ xuống, mềm oặt.

Chim sâu vội bay đến, thoăn thoắt bắt sâu. Cải không đau nữa. Từ đó, cải và chim sâu thành bạn thân.

Theo Bà chú cháu ngủ ngon (Minh Thông kể)



🔍 Nói tiếp ý còn thiếu để hoàn thành sơ đồ tóm tắt truyện

1) Cải xanh ngái ngủ,  
xua chim sâu đi.

2) Lũ sâu...

4) Từ đó, cải xanh và  
chim sâu...

3) Chim sâu bay  
đến cứu cải xanh.

### 4. Tập viết

oằn tóc xoăn oặt chỗ ngoắt



1. Làm quen



**huân chương**

**sản xuất**

2. Giúp thỏ đem cà rốt về hai nhà kho cho đúng



uân



uât



oam oãm oan oat oãn oất uân uât

### 3. Tập đọc

## Cáo và gà

Gà đang đi dạo trên đồng thì gặp cáo. Cáo ngọt ngào: “Bạn đi chơi xuân à? Ôi, bạn thật tuần tú! Tôi ôm bạn nhé!”.

Gà mãi nghe nịnh, cáo lao tới ngoạm gà.

Mấy bác nông dân nhìn thấy, lao ra đuổi cáo.

Gà bảo cáo: “Anh nói hai ta là bạn thì họ sẽ không đuổi nữa.”.

Cáo vừa mở miệng, gà đã bay tót lên cây.

Cáo uất quá nhưng không làm gì được.

Theo *Truyện ngụ ngôn nổi tiếng thế giới*  
(Phan Huy Chí kể)



❓ Gà làm cách nào để thoát thân? Chọn ý đúng:

a) Gọi người đuổi đánh cáo.

b) Lừa cáo mở miệng, bay đi.

### 4. Tập viết

uân huân chương uất sấm xuất



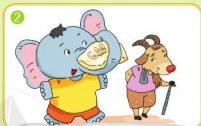
Theo Chuyện kể cho bé

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi



Đi học về, voi con xin phép mẹ đi đâu?



Trên đường đi, voi con giúp bác dê làm gì?



Voi con giúp cún con làm gì?



Cún con cảm ơn voi thế nào?



Voi bà hỏi gì khi nhận bó hoa voi con tặng?



Nghe voi con kể, voi bà khen cháu thế nào?



## 1. Tập đọc

## Vườn thú

Lớp bé Xuân đi thăm vườn thú. Về nhà, bé kể với bà: “Con hổ ăn tham lắm. Nó ngoạm cả tảng thịt bò. Con voi thì lấy đuôi quất lên lưng. Chắc nó mồi lung, bà nhỉ? Lũ chích choè cú nhảy thoăn thoắt. Con vẹt có cái mỏ khoằm. Còn con công trắng, toàn thân trắng toát.”.


Nghĩ một lúc, bé nói: “Bà mà ngoan thì cô giáo cháu sẽ đưa bà đi thăm vườn thú.”.





THANH KIM


Thay hình ảnh bằng từ ngữ thích hợp và nói lại các câu sau:

a)  rất tham ăn.

b)  lấy đuôi quất lên lưng.

c)  nhảy thoăn thoắt.

d)  có cái mỏ khoằm.

e)  toàn thân trắng toát.

2. Tìm vần phù hợp với ô trống (oăn hay oăm) rồi chép lại hai câu sau:

Vẹt có cái mỏ kh<sub>o</sub>. Chích choè nhảy th<sub>o</sub> thoắt.



1. Làm quen



**nhỏ** cười

**khó** tổ

2. Tiếng nào có vần **oen**? Tiếng nào có vần **oet**?



cưa xoèn xoẹt

hố nông chòen

mặc lòe loẹt

3. Ghép đúng

a) Màu sơn

1) hoen gì.

b) Thanh sắt

2) xám ngoét.

c) Bầu trời

3) đỏ choét.

**M** Bầu trời (c) - xám ngoét (2).



4. Tập đọc

## Chú hề

Môi đỏ choen choét  
Mũi - quả cà chua  
Áo quần loè loẹt  
Đóng vai vui đùa.

Mỗi lần nhìn bé  
Chú nhoén miệng cười  
Nụ cười thân thiện  
Sáng bùng trên môi.

Bé đi xem xiếc  
Biết bao trò vui  
Về nhà chỉ nhớ  
Chú làm hề thôi.



🔍 Nói tiếp những từ ngữ tả chú hề

Môi...

Mũi...

Áo quần...

Nụ cười...

5. Tập viết

oem nhoén cười oet khoét tở



# Bài 125

# uyên uyêt

## 1. Làm quen



chim vành **khuyên**

**duyệt** binh

## 2. Ghép chữ với hình cho đúng



thuyền buồm



truyện cổ



trăng khuyết



đàn nguyệt



trượt tuyết



bóng chuyền

### 3. Tập đọc

## Vầng trăng khuyết

Có chiếc thuyền lần đầu ra biển. Nó luôn miệng reo: “Tuyệt quá!”.

Buổi sớm, Mặt Trời nhô lên, nhuộm hồng mặt biển. Về đêm, biển càng huyền ảo. Mảnh trăng cong như lưỡi liềm giữa bầu trời sao.

Thuyền không hiểu con gì gặm, làm trăng khuyết. Bác tàu thủy bảo: “Trăng đi xa rồi nên cháu chỉ thấy được một phần. Nửa tháng nữa, trăng quay về, cháu sẽ lại thấy trăng tròn.”.

NGUYỄN HOÀNG



### 🔍 Ghép đúng

a) Chiếc thuyền

1) cong như lưỡi liềm.

b) Mảnh trăng

2) lần đầu ra biển.

### 4. Tập viết

uyên khuyên uyết duyệt bình



1. Làm quen



màn **tuyn**



xe **buýt**

2. Tiếng nào có vần **uyn**? Tiếng nào có vần **uyт**?



tuýt còi



huýt sáo



dầu luyн



xoắn xuýt

oen oet uyên uyết uyn uyт

### 3. Tập đọc

## Đôi bạn

Nhà Tuấn có chó Tuyen và mèo Kít. Hai bạn luôn xoắn xuýt bên nhau.

Đôi khi, Kít đùa dai, Tuyen gầm gừ, không bằng lòng. Tuấn huýt sáo, thế là Tuyen chạy đến.

Một hôm, Tuyen và Kít nghịch bên bờ ao. Kít suýt ngã xuống nước. Tuyen thì không sợ nước. Có lần, nó nhảy xuống ao, đuổi lũ vịt kêu vác cả mặt nước.

ĐỖ NGUYỄN



### 🔍 Ghép đúng

a) Tuyen

b) Kít

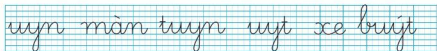
c) Tuyen và Kít

1) xoắn xuýt bên nhau.

2) là một con chó nhỏ.

3) là một con mèo nhỏ.

### 4. Tập viết





1. Làm quen



khoang tàu



áo khoác

2. Tiếng nào có vần **oang**? Tiếng nào có vần **oac**?

1



khoác ba lô

2



xoạc chân

3



quạ khoang

4



áo choàng

5



ngoác miệng

6



nứt toác

oen oet uyên uyêt uyn uyêt oang oac

### 3. Tập đọc

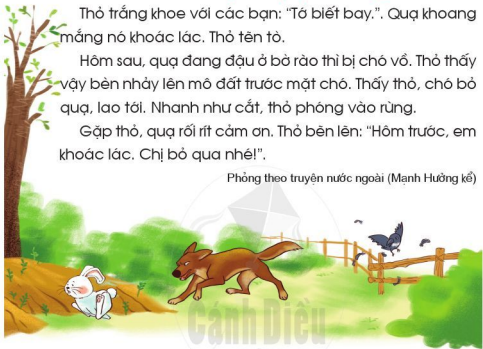
## Thỏ trắng và quạ khoang

Thỏ trắng khoe với các bạn: “Tôi biết bay.”. Quạ khoang mắng nó khoác lác. Thỏ tên tò.

Hôm sau, quạ đang đậu ở bờ rào thì bị chó vỗ. Thỏ thấy vậy bèn nhảy lên mô đất trước mặt chó. Thấy thỏ, chó bỏ quạ, lao tới. Nhanh như cắt, thỏ phóng vào rừng.

Gặp thỏ, quạ rối rít cảm ơn. Thỏ bèn lên: “Hôm trước, em khoác lác. Chạy bỏ quạ nhé!”.

Phỏng theo truyện nước ngoài (Manh Hường kể)



❓ Những ý nào đúng?

- a) Thỏ chê quạ khoác lác.
- b) Thỏ dùng cảm, mưu trí cứu quạ.
- c) Quạ cảm ơn thỏ.

### 4. Tập viết

oang khoang tàu oac áo khoác



1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi



1  
Các loài cá trong hồ mở hội gì? Ai đã vượt lên trước?



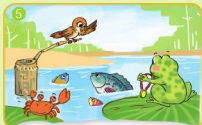
2  
Khi cá săn sắt và cá rô đang cố sức về đích thì chị chim sẻ bay đến nói gì?



3  
Cá rô hay cá săn sắt quay lại giúp chị chim sẻ?



4  
Cá săn sắt đã giúp được gì cho chị chim sẻ? Khi nó tiếp tục cuộc thi thì ai đã về đích?



5  
Tại lễ trao giải, chim sẻ đã nói gì với mọi người?



6  
Vì sao cá săn sắt được trao giải đặc biệt? Vì sao cá săn sắt còn được gọi là cá đuôi cờ?



**1. Tập đọc****Những người bạn tốt**

Mèo đi thi bơi thuyền. Mỗi đội cần hai vận động viên nhưng mèo chẳng thích ai.

Ếch bơi giỏi, nhưng mèo chê miệng ếch rộng ngoác. Lợn chèo khoẻ, nhưng mèo chê lợn béo.

Cuối cùng, mèo chèo thuyền một mình. Vừa ra xa bờ, thuyền tròn trành, mèo rơi xuống nước. Ếch vội đưa mèo lên bờ. Lợn lấy khăn, choàng cho mèo. Mèo xuyết xoa: “Các bạn thật tuyệt. Xin lỗi các bạn nhé!”.

Phỏng theo NGÂN HÀ (Đỗ Nguyên kể)



**?** Chọn dấu câu (**dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi**) phù hợp với ô trống:

- a) Ai là bạn tốt của mèo
- b) Mèo xin lỗi hai bạn ếch và lợn
- c) Vì sao mèo xin lỗi hai bạn ếch và lợn

**2. Nghe – viết**

Mèo xuyết xoa:

– Các bạn thật là tuyệt vời.



1. Làm quen



con hoắng

ngoắc tay

2. Tìm từ ngữ ứng với hình



ngoắc sừng

cổ dài ngoắng



dấu ngoắc đơn



chạy loắng quắng

chóp loắng ngoắng



### 3. Tập đọc

## Ai can đảm?

Ba bạn chơi trong sân.

Hoàng liến thoắng khoe khẩu súng nhựa. Thắng vung thanh kiếm gỗ: "Tớ chẳng sợ gì.". Tiến chưa kịp nói gì thì một đàn ngỗng đi vào sân. Chúng vươn cổ dài ngoẵng, kêu "quàng quạc", chúi mỏ về phía trước như định đớp bọn trẻ.

Hoàng ngoắc súng vào vai, bỏ chạy. Thắng nấp sau lưng Tiến. Tiến nhặt một cành cây, xua ngỗng. Đàn ngỗng quay đầu chạy mất.



Theo NHỊ HÀ

❓ Thấy đàn ngỗng xuất hiện, ba bạn làm gì? Ghép đúng:

a) Hoàng

1) nấp sau lưng Tiến.

b) Thắng

2) nhặt cành cây, xua ngỗng đi.

c) Tiến

3) ngoắc súng vào vai, bỏ chạy.

Em thích nhân vật nào? Vì sao?

### 4. Tập viết

oàng con hoẵng oắc ngoắc tay



1. Lờm quen



khoanh bánh



thu hoạch

2. Tiếng nào có vần oanh? Tiếng nào có vần oach?



doanh trại



làm kế hoạch nhỏ



chim oanh



giày mới toanh

oăng oặc oanh oach

### 3. Tập đọc

## Bác nông dân và con gấu (1)

Một bác nông dân vào rừng cuốc đất, trồng cải củ. Mãi gieo hạt, chợt ngoảnh lại, bác thấy một con gấu to lớn đang chạy tới. Gấu quát:

- Ai cho mi vào rừng của ta?

Bác nông dân rất sợ nhưng vẫn bình tĩnh đáp:

- Hãy để tôi gieo ít cải trên khoảnh đất này. Lúc thu hoạch, tôi chỉ lấy gốc. Tất cả phần còn lại thuộc về ông.

Phỏng theo *Truyện cổ Grim*



**?** Nói tiếp để hoàn thành câu bác nông dân nói với gấu:

Lúc thu hoạch, tôi chỉ lấy...  
Tất cả phần còn lại...

### 4. Tập viết

oanh khoai bánh

oach thu hoạch



1. Làm quen



nói **huênh** hoang vẽ ngu**êch** ngoạc

2. Tiếng nào có vần **uênh**? Tiếng nào có vần **uêch**?

Tiếng	có <b>uênh</b>	có <b>uêch</b>
xuênh (xoàng)		
(bộc) tuêch		
(rỗng) tuêch		
(trống) huêch		
chuênh (choáng)		
khuêch (khoác)		

**M** (trống) **huêch** có vần **uêch**

oăng oạch oanh oach uênh uêch

### 3. Tập đọc

## Bác nông dân và con gấu (2)

Gấu nghe vậy thì thích lắm. Nó há cái miệng rộng huếch, gật gù: “Được, được!”. Rồi huênh hoang: “Su tử còn phải sợ ta. Mi không giữ lời hứa, ta sẽ cho biết tay!”.

Cái lớn, bác nông dân lấy phần củ trắng nõn nằm dưới đất, để lại ngọn và lá cho gấu. Gấu nếm lá cải, thấy đắng ngắt, tức mà không làm gì được.

Phỏng theo *Truyện cổ Grim*



❓ Vì sao gấu tức mà không làm gì được? Chọn ý đúng:

- a) Vì bác nông dân khỏe hơn gấu.
- b) Vì bác nông dân đã làm đúng lời hứa.

### 4. Tập viết





# Bài 133

# uynh uych

## 1. Làm quen



**họp phụ huy<sup>h</sup>** **chạy hu<sup>y</sup>nh hu<sup>y</sup>ch**

## 2. Tiếng nào có vần **uynh**? Tiếng nào có vần **uych**?



ngã hu<sup>y</sup>ch



đèn hu<sup>y</sup>nh quang



kh<sup>u</sup>ynh tay



hu<sup>y</sup>ch tay

oãng oãc oanh oach uênh uêch uynh uych



### 3. Tập đọc

## Hà mã bay



Hà mã muốn bay. Chú chọn một bãi rộng, khuyễn chân lầy dầy. Nhưng luỳnh quỳnh mãi, chú vẫn chẳng bay được.

Chú nghĩ: “Mình nặng quá.”. Để giảm cân, sáng sáng, chú chạy huỳnh huých. Sau một tháng, chú leo lên mỏm đá, nhảy vọt lên, nhưng lại rơi huých xuống đất.

May quá, bố chú đã ghi tên chú vào lớp học nhảy dù. Thế là hà mã bay được lên bầu trời. Thật tuyệt!

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Thành Trung kể)



- Hà mã bố giúp con bay lên bầu trời bằng cách nào?
- Theo em, con người bay lên bầu trời bằng cách nào?



### 4. Tập viết

uỳnh uých huỳnh huých



1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi



1  
Nhà vua sống ở đâu? Nơi đó có khu vườn thế nào? Điều kì diệu nhất trong khu vườn là gì?



2  
Nhà vua làm gì để được nghe họa mi hát? Tiếng hát của họa mi làm vua cảm thấy thế nào?



3  
Ít lâu sau, nhà vua được tặng một con chim máy có đặc điểm gì? Vì sao họa mi thật buồn bã bay đi?



4  
Lúc bệnh nặng, nhà vua khao khát điều gì? Vì sao chim máy không hát được?



5  
Họa mi thật làm gì? Tiếng hát của nó giúp nhà vua thế nào?



6  
Nhà vua muốn giữ họa mi ở lại nhưng nó xin vua điều gì? Nó hứa gì?

**1. Tập đọc****Cá to, cá nhỏ**

Cá to đuổi bắt lũ cá nhỏ. Lũ cá nhỏ lủnh quính xin tha mạng.

Cá to ngoác miệng rộng huếch, huênh hoang: “Kẻ yếu phải làm thức ăn cho kẻ mạnh.”.

Xoạch! Một chiếc lưới quăng xuống, chụp lấy cả bọn. Lũ cá nhỏ lọt qua mắt lưới, thoát hết. Chỉ cá to bị mắc lại. Lũ cá nhỏ ngoảnh đầu, bảo cá to: “Tiếc là có kẻ còn mạnh hơn bác.”.

Theo NGUYỄN TRUNG



**?** Ý nào đúng?

Khi lưới được kéo lên:

a) Cá to, cá nhỏ đều bị mắc lưới.

b) Lũ cá nhỏ lọt qua mắt lưới, cá to bị mắc lại.

**2.** Tìm chữ phù hợp với ô trống (**c** hay **k**) rồi chép lại câu sau:

Con  cá to  iêu ngạo, huênh hoang, bị mắc lưới.



1. Làm quen



điện thoại



ghế xoay



khuấy bột

2. Tiếng nào có vần **oai**? Tiếng nào có vần **oay**? Tiếng nào có vần **uây**?



quả xoài



ngóai lại



ngoe nguây



lốc xoáy

oai oay uây

### 3. Tập đọc

## Thám tử mèo

Mèo mơ làm thám tử. Nhưng đội thám tử chỉ tuyển những chú chó. Thấy mèo, họ ngẫu nhiên bỏ đi.

Mèo loay hoay nghĩ kế. Nó hoá trang thành cún và trúng tuyển.

Vào đội, mèo khám phá ra một vụ trộm lớn. Cả đội mừng công. Đúng lúc được nhà vua gắn huân chương, mèo khoái chí, buột miệng kêu: "Meo!".

Nhưng vì có tài, mèo vẫn được giữ lại. Nó còn lên chức đội trưởng.

Theo truyện nước ngoài (Nguyễn Hoàng kể)



Ý nào đúng?

- a) Mèo được tuyển vào đội thám tử vì nó là mèo.
- b) Mèo được giữ lại ở đội thám tử vì nó có tài.

### 4. Tập viết

oai xoay      oay xoay      uây khuấy



1. Làm quen



cái **xoong**



quần **soóc**



đèn **tuýp**



ngoằn **ngòè**



nguồn **ngòào**



khủy **tay**

2. Tiếng nào có vần **oap**? Tiếng nào có vần **uâng**?



oong ooc oap uyyp uâng oao oeo uêu uyuy

### 3. Tập đọc



## Ý kiến hay

Thỏ và các bạn ra biển nghỉ hè.

Đêm ấy, cả bọn lên boong tàu. Trăng sáng hơn đèn tuýp. Thỏ mở đàn oóc, hát vang. Mèo tiu nghỉu vì vừa câu hụt con cá to cũng “ngoao ngoao” hoà giọng. Vượn làm xiếc, tay nguều ngoào đu trên sợi dây buồm ngoằn ngoèo.

Còn sóc, nó bâng khuâng nghe sóng vỗ ì oạp. Nó bảo: “Tớ muốn kiếm vỏ ốc biển tặng mẹ”. Cả bọn ồ lên: “Ý kiến quá hay!”.

NGUYỄN MINH



### ❓ Ghép đúng

a) Mèo

b) Tay vượn

c) Dây buồm

d) Sóc

e) Sóng

1) ì oạp.

2) ngoao ngoao.

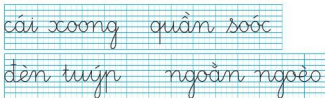
3) bâng khuâng.

4) nguều ngoào.

5) ngoằn ngoèo.

**M** Tay vượn (b) – nguều ngoào (4)

### 4. Tập viết



# ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

## Đánh giá

M

### I. ĐỌC THÀNH TIẾNG

Mỗi học sinh đọc một đoạn thơ,  
đoạn văn khoảng 40 tiếng.

#### Mời vào

(Trích)

Cốc, cốc, cốc!

– Ai gọi đó?

– Tôi là thỏ.

– Nếu là thỏ

Cho xem tai.

Cốc, cốc, cốc!

– Ai gọi đó?

– Tôi là nai.

– Thật là nai

Cho xem gạc.

Cốc, cốc, cốc!

– Ai gọi đó?

– Tôi là gió.

– Xin mời vào

Kiểm chân cao

Trèo qua cửa

Cùng soạn sửa

Đón trăng lên

Quạt mát thêm

Hơi biển cả

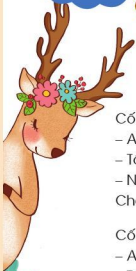
Reo hoa lá

Đẩy buồm thuyền...

Đi khắp miền

Làm việc tốt.

VÕ QUẢNG





## Hươu cao cổ dạy con

1 Khi sinh con, hươu mẹ không nằm mà đứng. Hươu mẹ rất cao. Vì vậy hươu con chào đời bằng cú rơi hơn 2 mét. Nó nằm ngay đó. Rồi hươu mẹ đá hươu con đứng dậy. Khi hươu con mỗi chân và nằm, hươu mẹ lại thúc con đứng lên.

2 Lúc hươu con đứng được, hươu mẹ lại đẩy nó ngã để nó phải tự đứng dậy. Cứ như vậy, hươu con hết đứng lại nằm. Hươu mẹ làm thế để dạy con tự đứng được. Nếu không, hươu con sẽ trở thành mồi ngon cho thú dữ.



## Ngựa vằn nhanh trí

1 Có một chú ngựa vằn mặc bộ quần áo sọc đen trắng. Một tối, ngựa vằn dạo chơi trong rừng. Bỗng chú nghe thấy tiếng gầm gù rất gần. Thì ra ngựa vằn đang bị lũ sư tử bao vây. Chú sợ run cầm cập.

2 Đàn sư tử siết chặt dần vòng vây. Ngựa vằn hiểu: Phải tự cứu mình thôi. Nhưng tự cứu thế nào? Rất nhanh trí, ngựa vằn nghĩ ra một kế. Chú guồng chân chạy vòng tròn, mỗi lúc một nhanh. Các vòng tròn cuốn bụi mù mịt.



3 Bầy sư tử bị hoa mắt. Ban đầu chúng còn nhìn thấy ngựa vằn. Rồi chúng không thấy ngựa đâu, chỉ thấy các vòng đen trắng. Một lúc sau, đầu óc chúng hoàn toàn mù mịt. Thế là ngựa vằn thoát khỏi vòng vây, chạy một mạch.

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Hạnh Mai kể)

M

## II. ĐỌC HIỂU, VIẾT

(Bài luyện tập)

A ĐỌC

1. Nối từ ngữ với hình



sưởi chảy



hươu sao



đêm khuya



trăng khuyết



ảo thuật



thuyền buồm

## 2. Đọc thầm

### Quà tặng mẹ

Cô thỏ có bảy con. Chẳng lúc nào cô có thể nghỉ ngơi.

Sáng hôm ấy vào bếp, cô thỏ nhìn thấy một miếng bìa có những hình vẽ ngộ nghĩnh. Cô cầm lên xem. Đó là tấm thiệp đàn con tự làm. Giữa tấm thiệp là dòng chữ: "Chúc mừng sinh nhật mẹ!". Cô thỏ áp tấm thiệp vào ngực, nước mắt vòng quanh. Cô cảm thấy bao mệt nhọc tan biến hết.

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Thu Hương kể)

**?** Chọn từ em thích để hoàn thành câu:

ngoan

hiếu thảo

hạnh phúc

cảm động

Các con của thỏ mẹ rất **■**. Thỏ mẹ rất **■**.

## **B** VIẾT

1. Điền chữ: **ng** hoặc **nh**

Cô thỏ làm việc vất vả, chẳng **■** nghỉ ngơi. Tấm thiệp ngộ **■**ĩnh của các con làm cô thỏ **■**ạc nhiên, cảm động, bao mệt nhọc tan biến hết.

## 2. Tập chép

### Ngủ rồi

Mẹ gà hỏi con:

- Ngủ chưa đấy hả?

Cả đàn nhao nhao:

- Ngủ rồi đấy ạ.

PHẠM HỒ



# LUYỆN TẬP TỔNG HỢP



KÍ HIỆU MŌI



ĐỌC



GÓC SÁNG TẠO



VIẾT



## Chủ điểm Gia đình



### Chuột con đáng yêu



Chú chuột nọ bé nhất lớp nên thường bị bạn trêu. Một hôm, chuột phụng phịu nói với mẹ:

- Ở trường, các bạn gọi con là "Ti Teo". Con chả đi học nữa. Ngừng một lát, chú thở dài, nói thêm:
- Ước gì con to như bạn voi.

Chuột mẹ dịu dàng:

- Họ nhà ta ai cũng bé nhỏ, con ạ. Nếu con to như voi thì làm sao mẹ bế được con?

Chuột con nghe vậy, hiểu ra ngay. Nó dụi đầu vào lòng mẹ, nói:

- Vậy thì con thích là chuột con bé nhỏ của mẹ hơn.

Phỏng theo truyện nước ngoài (Nguyễn Hoàng kể)



1. Nói tiếp ý còn thiếu để hoàn thành sơ đồ tóm tắt truyện:

1) Chuột con bé tí teo, thường bị bạn trêu.



2) Nó ước...



4) Nó hiểu ra, vui vẻ làm chuột con để...



3) Mẹ nó bảo: "Nếu con to như voi...".

2. Chuột con có gì đáng yêu?

- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



1. Tập chép

### Con mèo mà trèo cây cau

Con mèo mà trèo cây cau  
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà  
Chú chuột đi chợ đường xa  
Mua mắm mua muối giỗ cha chú mèo.

Đồng dao

2. Chữ nào phù hợp với ô trống: **ng** hay **nh**?

■ ùng một lát

■ e vầy

hiểu ra ■ ay

3. Em chọn vần nào: **uôn** hay **uôt**, **ương** hay **ước**?



Chuột con đến tr■.



Các bạn gọi ch■ là "Tí Teo".



Chuột ước đ■ to như voi.



Vì yêu mẹ, nó vẫn m■ làm chuột.



## Món quà quý nhất

Sinh nhật bà, bé Huệ mang tặng bà một món quà. Quà được đựng trong một chiếc hộp nhỏ. Bà mở hộp quà, ngạc nhiên:

- Bà không thấy gì ở bên trong, cháu à.

Huệ đáp:

- Đây không phải là cái hộp rỗng đâu ạ. Cháu đã gửi rất nhiều nụ hôn vào đó, đến khi đẩy nắp mới thôi.

Bà cảm động, ôm cháu:

- Cháu ngoan quá! Quà của cháu là món quà quý nhất!

Theo QUANG HUY



1. Khi mở hộp quà, bà nói gì?
2. Huệ trả lời thế nào?
3. Vì sao bà nói đó là món quà quý nhất? Chọn ý trả lời em thích:

a) Vì món quà đầy ấp tình cảm của cháu.

b) Vì tình yêu của cháu là món quà bà quý nhất.

4. Thay câu "Cháu ngoan quá!" bằng lời cảm ơn của bà.
- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện "Món quà quý nhất".



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng: ngạc nhiên, dịu dàng  
Anh lớn nhường em bé.



## Nắng

Nắng lên cao theo bố  
Xây thẳng mạch tường vôi  
Lại trải vàng sân phơi  
Hong thóc khô cho mẹ.  
Nắng chạy nhanh lắm nhè  
Chẳng ai đuổi kịp đâu  
Thoắt đã về vườn rau  
Soi cho ông nhật cỏ  
Rối xuyên qua cửa sổ  
Nắng giúp bà xâu kim.

MAI VĂN HAI







1. Nắng giúp ai làm gì? Em hãy nói tiếp:

**M** Nắng giúp bố xây nhà.

- a) Nắng giúp mẹ...
- b) Nắng giúp ông...
- c) Nắng giúp bà...

2. Tìm những câu cho thấy nắng rất nhanh nhẹn.

3. Em thấy nắng giống ai?

• Học thuộc lòng 6 dòng thơ cuối.



## BUU THIẾP "Lời yêu thương"

1. Quan sát một vài tấm bưu thiếp



2. Hãy làm một bưu thiếp tặng người thân của em. Trang trí bằng hình vẽ hoặc cắt dán.



3. Hãy viết lên bưu thiếp những **lời yêu thương** tặng người thân. Nhớ ghi tên em dưới bưu thiếp.



4. Hãy mang bưu thiếp về nhà tặng người thân. Cùng người thân trao đổi, sửa lại bưu thiếp cho đẹp để chuẩn bị trưng bày.





# Cô bé quàng khăn đỏ

PÉ-RÔN

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



Vì sao cô bé được gọi là "Khăn Đỏ"?  
Khăn Đỏ được mẹ giao việc gì? Mẹ dặn em điều gì?



Khăn Đỏ thật thà kể cho sói biết điều gì? Sói nói gì để lừa Khăn Đỏ?



Sói lên đến nhà bà và đã làm gì?



Khăn Đỏ đến nhà bà và thấy gì?  
Cô bé nói gì?



Bác thợ săn nghe thấy gì  
và đã làm gì?



Qua câu chuyện, Khăn Đỏ  
đã hiểu ra điều gì?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

trái vàng, đuối kip

Bà cháu thương yêu nhau.



## Làm quen với việc đọc sách báo

- Mỗi em mang một quyển sách đến lớp.
- Giới thiệu sách của mình với các bạn:
  - Tên sách.
  - Ai tặng em (hoặc cho em mượn) quyển sách ấy?

M



### 3. Tự đọc sách

**M**

## Chú sóc ngoan

Trong khu rừng nọ có một gia đình sóc. Cả nhà sóc đều có bộ lông nâu, óng mượt, đẹp ai là đẹp! Còn sóc con thì vô cùng xinh xắn, đáng yêu.

Một hôm, sóc bố đi kiếm thức ăn, tha về một chùm hạt dẻ. Sóc con thích mê. Nó nhặt một hạt, định ăn. Chợt nó nhìn thấy trán bố dẫm mồ hôi, cái đuôi dài lấm bẩn. “Ồi! Chắc bố phải vất vả lắm mới kiếm được chùm hạt dẻ này.”. Nghĩ vậy, sóc con bèn đưa hạt to nhất cho bố: “Con mời bố ạ!”. Sóc bố nhìn sóc mẹ gật gù: “Sóc con ngoan quá! Nào, cả nhà mình cùng ăn nhé!”.

DIÊU ANH

### 4. Đọc cho các bạn nghe một đoạn em thích.





# Chủ điểm Trường học



## Thầy giáo

Ngay từ buổi học đầu tiên, chúng tôi đã rất thích thầy giáo của mình.

Giờ chính tả, thầy vừa đọc vừa đi giữa các dãy bàn. Thấy một bạn mặt đỏ ửng, thầy ngừng đọc, sờ trán xem bạn có sốt không.

Giữa lúc đó, một bạn ở sau lưng thầy đứng lên ghế, múa may. Thầy quay lại, bạn ấy vội ngồi xuống, cúi gằm mặt. Thầy nhẹ nhàng: "Đừng làm thế nữa nhé!".

Chuông báo hết giờ. Chúng tôi ra về. Bạn lúc nãy bước lại gần thầy, rụt rè: "Em xin lỗi thầy.". Thầy giáo mỉm cười: "Em biết lỗi là tốt rồi. Em về đi."

Theo A-MI-XI (Hoàng Sơn kể)





1. Vì sao các bạn học sinh rất thích thầy giáo của mình? Những ý nào đúng?

- a) Vì thầy dạy buổi đầu tiên.
- b) Vì thầy rất quan tâm tới học sinh.
- c) Vì thầy dịu dàng bảo ban khi học trò nghịch ngợm.

2. Bạn nhỏ mắc lỗi sẽ nói gì khi được thầy tha lỗi?

- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện “Thầy giáo”.



1. Nghe – viết

### Cô giáo với mùa thu

(Trích)

Cô giáo em  
Hiển như cô Tấm  
Giọng cô ấm ồm  
Như lời mẹ ru.

VŨ HẠNH THẨM

2. Em chọn chữ nào: **g** hay **gh**?

Một cậu học trò ở sau lưng thầy giáo đứng lên **ế**, múa may. Thầy quay lại, cậu vội ngồi xuống, cúi **ằm** mặt. Hết giờ, cậu học trò nghịch ngợm bước lại **ản** thầy, rụt rè xin lỗi thầy.

3. Tìm nhanh, viết đúng

a) Tìm trong bài “Thầy giáo” và viết lại:

- 1 tiếng có vần **ai**
- 2 tiếng có vần **ay**

b) Báo cáo kết quả.





## Kiến em đi học

Kiến em muốn đi học. Bố mẹ mua cho nó nào cặp, nào vở, nào bảng, nào bút,... Nhưng từ trường về nhà, kiến em có vẻ buồn lắm.

Thấy vậy, kiến anh hỏi:

– Em không làm được bài à?

Kiến anh vừa hỏi, kiến em đã òa lên, nức nở:

– Em không biết ạ. Thấy chê chữ em nhỏ quá. Thấy nằm sát đất, gương kính lên cũng không đọc được.

– Thế thầy giáo em là ai?

– Là thầy voi ạ.



Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Minh Hoà kể)



1. Vì sao từ trường trở về, kiến em rất buồn?
  2. Nếu em là kiến anh, em sẽ làm gì? Chọn ý trả lời em thích:
    - a) Nói với mẹ xin chuyển kiến em sang lớp của thầy kiến.
    - b) Khuyên em đừng buồn vì thầy là voi thì không đọc được chữ của kiến.
    - c) Ý kiến khác.
  3. Nói lời kiến em xin phép mẹ cho chuyển sang lớp của thầy kiến.
- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện "Kiến em đi học".





- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

buồn bã, nức nở

Chữ kiến nhỏ quá, thầy chê.



## Đi học

Hôm qua em tới trường  
Mẹ dắt tay từng bước  
Hôm nay mẹ lên nương  
Một mình em tới lớp...

Trường của em be bé  
Nằm lộng giữa rừng cây  
Cô giáo em tre trẻ  
Dạy em hát rất hay.

Hương rừng thơm đôi vắng  
Nước suối trong thăm thì  
Cọ xòe ô che nắng  
Râm mát đường em đi.

Theo MINH CHÍNH





1. Vì sao hôm nay bạn nhỏ tới lớp một mình?
2. Trường của bạn nhỏ ở đâu?
3. Đường đến trường có những gì? Những ý nào đúng?

- a) Có cô giáo dạy bạn nhỏ hát.
- b) Có hương rừng thơm, dòng suối trong.
- c) Có những cây cọ xoè ô che nắng cho bạn nhỏ.



Trung bày bưu thiếp  
“*Lời yêu thương*”

1. Gắn bưu thiếp lên bảng nhóm hoặc bày trên mặt bàn



Cùng xem, cùng đọc và bình chọn:

Bưu thiếp nào dễ thương?

## 2. Tham gia bình chọn bưu thiếp yêu thích



Tôi thích bưu thiếp  
cắt dán bố con chim non  
của bạn Thu Thủy.



Tôi thích bưu thiếp  
có hình trái tim tặng mẹ  
của bạn Quang Dũng.



Tôi thích bưu thiếp vẽ  
những bông hoa và  
những trái tim tặng bà  
của bạn Sơn Hà.



Còn tôi thích bưu thiếp  
lẵng hoa tặng bà  
của bạn Khánh Linh.

3. Gắn lên bảng lớp những bưu thiếp được bình chọn nhiều nhất.

4. Các bạn được bình chọn giới thiệu và đọc bưu thiếp của mình



Chúc mừng các bạn!



# Ba món quà

Báo Thiếu niên Tiền phong

1. Nghe kể chuyện

2. Kể chuyện theo tranh

1



Người cha gọi ba con trai lại và nói gì? Các con nghe lời cha, đã làm gì?

2



Năm sau trở về, người em út tặng cha mẹ quà gì? Người cha nói thế nào về món quà đó?

3



Anh thứ hai tặng cha mẹ quà gì? Người cha nói thế nào về món quà của anh?

4



Quà của người anh cả có gì lạ? Trước khi mở quà, anh làm gì?

5



Món quà của anh cả là gì mà khiến mọi người sững sờ? Người cha nói thế nào về món quà đó?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

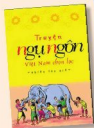
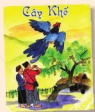
rừng cây, đôi vắng

Đường đến trường thật đẹp.



## Đọc truyện

1. Mang một quyển truyện đến lớp.
2. Dựa vào bìa sách, cho biết tên truyện.



### 3. Tự đọc sách

M

## Cậu bé và đám cháy

Chủ nhật, một mình Huy ở nhà. Bỗng em ngửi thấy mùi khét, rồi thấy ngọn lửa và khói đen bò qua khe cửa. Cháy rồi!

Huy tự nhủ: "Không được cuống!". Em chạy đến bên điện thoại, gọi số 114: "A lô, nhà cháu ở số 40 đường Bờ Sông bị cháy. Cứu cháu với!".

Nhớ bài học cô giáo dạy, Huy chạy vào nhà vệ sinh, nhúng ướt khăn tắm, quấn áo, nhét kín các khe cửa. Rồi em nhúng chăn vào nước cho ướt dầm và quấn quanh mình. Em còn lấy khăn mặt ướt che mũi, miệng để không bị ngạt khói. Biết là khi cháy, khói sẽ bốc lên cao nên em bò sát đất, tiến về phía cửa sổ cho dễ thở.

Xe cứu hoả tới. Linh cứu hoả tìm thấy Huy ngay. Ngọn lửa nhanh chóng bị dập tắt. Ai cũng khen Huy thông minh, dũng cảm.

Theo Tháng năm kể chuyện



### 4. Đọc cho các bạn nghe một đoạn em thích.



## Chủ điểm Thiên nhiên



### Sơn ca, nai và ếch

Sơn ca, nai và ếch thân nhau.

Ba bạn thường gặp nhau, kể cho nhau nghe những câu chuyện thú vị. Sơn ca kể về bầu trời. Ếch kể chuyện dưới nước. Nai kể chuyện rừng sâu.

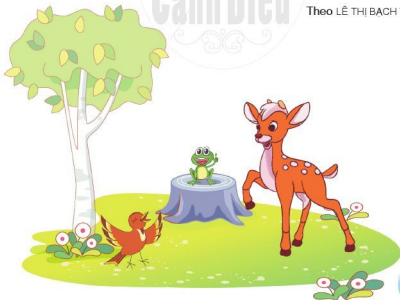
Một hôm, ba bạn quyết định đổi việc cho nhau.

Sơn ca thủ lao mình xuống nước, suýt nữa thì chết đuối. Nai leo lên mỏm đá tập bay. Nhưng nó vừa tung mình lên thì rơi hục xuống đất, đau điếng. Còn ếch thì thấy rừng rậm thật khủng khiếp.

Gặp lại nhau, ba bạn đồng thanh nói:

– Chúng ta không chơi trò dại dột như vậy nữa!

Theo LÊ THỊ BẠCH TUYẾT





1. Sơn ca, nai và ếch đã đổi việc cho nhau như thế nào?

2. Chọn ý đúng

Ba bạn không đổi việc cho nhau nữa vì đã hiểu:

- a) Mỗi loài có một cách sống; đổi việc là dại dột.
- b) Muốn đổi việc thì phải luyện tập rất nhiều.

3. Con người đã làm thế nào:

- a) Để bay lên bầu trời?
- b) Để bơi, lặn dưới nước?
- c) Để sống trong rừng sâu?



• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện "Sơn ca, nai và ếch".



1. Tập chép

### Chim sâu

Chim sâu nhỏ nhỏ,  
Cái mỏ xinh xinh,  
Chăm nhặt, chăm tìm  
Bắt sâu cho lá.

Cây yêu chim quá!  
Cây vẫy, cây vui,  
Búp nở, hoa cười  
Chào chim sâu đấy.



PHONG THU

2. Em chọn vần nào: **uyt** hay **uych**?

- a) Sơn ca thủ lao mình xuống nước, s□ chết đuối.
- b) Nai vàng leo lên mỏm đá tập bay thì rơi h□ xuống đất.



3. Chữ nào phù hợp với ô trống: **c** hay **k**?



Son ca, nai và ếch thường ể cho nhau nghe những âu chuyện thú vị.

Thầy giáo voi giương ình lên cũng không đọc được chữ của kiến on.



## Chuyện trong vườn

Sáng sớm, Mai ra vườn đã thấy bà đang tưới hoa. Em gọi:

– Bà ơi!

– Cháu dậy rồi à? Đi cẩn thận kẻo ngã nhé!

Mai chạy về phía bà. Bỗng em vấp phải một mô đất, ngã sòng soài, làm gãy một cành hồng. Bà vội chạy lại đỡ cháu rồi hỏi:

– Cháu có đau không?

Mai đau nhưng vẫn nói:

– Không sao ạ!

Nhìn cành hoa gãy đang úa nhựa, Mai nghĩ: “Chắc hoa cũng đau lắm, nó đang khóc. Chỉ tại Mai chạy vội mà hoa bị đau.”.

Phỏng theo NGUYỄN PHAN KHUÊ (Trần Mạnh kể)





1. Thấy Mai ra vườn, bà nhắc Mai điều gì?
  2. Vì sao Mai nghĩ là hoa đang khóc? Em hãy giúp Mai nói lời xin lỗi cây hoa.
  3. Hãy chọn cho Mai một cái tên mà em thích:
    - a) Cô bé yêu hoa.
    - b) Cô bé nhân hậu.
    - c) Cô bé giàu tình cảm.
- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

**kể chuyện, quen thuộc**  
**Ếch, nai và sơn ca thân nhau.**



## Kể cho bé nghe

(Trích)



Hay nói âm ì

Là con vịt bầu.

Hay hỏi đầu đầu

Là con chó vện.

Hay chằng dây điện

Là con nhện con.

Ăn no quay tròn

Là cối xay lúa.

Mồm thổi ra gió

Là cái quạt hòm.

Không thêm cỏ non

Là con trâu sắt.

Rỗng phun nước bạc

Là chiếc máy bơm.

Dùng miệng nấu cơm

Là cua là cáy...



TRẦN ĐĂNG KHOA



1. Hỏi đáp theo nội dung bài đọc

M



Hãy nói đầm T là con gì?

Là con vịt bầu.



2. Hỏi đáp về những con vật, đồ vật, cây cối xung quanh em

M

- Con gì kêu "meo meo"?
- Con mèo.



- Cái gì kêu "tùng, tùng" báo giờ học?
- Cái trống trường.



Em yêu thiên nhiên

1. Tìm và mang đến lớp tranh, ảnh về một con vật hoặc một loài cây, loài hoa yêu thích. Nếu không tìm được, em có thể vẽ.

Em dán tranh, ảnh vào giấy và trang trí.



## 2. Viết một vài câu giới thiệu tranh, ảnh



Đây là cây hoa hồng ở vườn nhà tôi.  
Nó rất thơm. Ông tôi rất chăm  
trồng cho cây hoa. (Ly)

Hình tự có dán những chú cá  
này đây. Bạn thấy có đẹp  
không? (Moi)



Đây là tranh tôi vẽ con mèo. Tôi rất thích  
mèo các bạn ạ. Nhưng mẹ tôi lại không  
cho nuôi mèo. (Lân)

Đây là ảnh con hổ ở vườn bách thú.  
Nó rất đẹp. Khi nó há miệng to,  
nom nó rất đáng sợ! (Bàì Dương)



## 3. Giới thiệu sản phẩm với các bạn trong nhóm



Lân



Xin giới thiệu: Tôi và  
chó Lu, bạn của tôi  
ở nhà. Chúng tôi rất  
thân nhau.

- Về nhà, em hãy trang trí cho sản phẩm đẹp hơn để chuẩn bị trưng bày.



# Chuyện của hoa hồng

THANH HUYỀN

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



Cây hoa hồng sống ở đâu?  
Sáng ấy, hoa hồng nhìn thấy gì?  
Nó đã nói gì?



Mẹ đất giải thích với hoa hồng thế nào?  
Hoa hồng trả lời mẹ ra sao?



Sau đó hoa hồng đã làm gì?  
Nó nhìn thấy gì?



Điều gì xảy ra khi Mặt Trời lên cao?  
Hoa hồng nói gì với ông Mặt Trời?  
Ông trả lời ra sao?



Hoa hồng cảm thấy thế nào khi trở về với mẹ đất?  
Nó đã làm gì để thể hiện sự hối lỗi?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

chói chang, rung rinh

Hoa yêu mọi người nên hoa kết trái.



## Đọc truyện tranh

- Mỗi em mang đến lớp (hoặc mượn ở thư viện) một quyển truyện tranh.
- Nói cho bạn nghe về truyện tranh em đã đọc:
  - Đó là truyện gì?
  - Truyện đó có gì làm em thích?



### 3. Tự đọc sách

M

## Mưu chú sẻ

1



Chim sẻ vừa sà xuống cây  
rom thì bị mèo chop được.  
Sẻ hoảng lắm nhưng nó nín sợ,  
cố nghĩ cách thoát thân.

2



Nó vô lễ phép hỏi: "Thưa  
anh mèo, sao một người  
sạch sẽ như anh trước khi  
ăn sáng lại không rửa mặt?".

3



Mèo nghe vậy bèn  
đặt sẻ xuống, đưa chân  
lên vuốt râu, xoa mép.

4



Thế là sẻ bay vụt đi.  
Mèo rất tức giận nhưng  
đã muộn mất rồi.

### 4. Đọc cho các bạn nghe một đoạn truyện em thích.



# Chủ điểm Gia đình



## Ông giăng ông giăng

Ông giăng ông giăng

Xuống chơi nhà tôi

Có bầu có bạn

Có ván cơm xôi

Có nồi cơm nếp

Có đệp bánh chưng

Có lung hũ rượu

Có khướu đánh đu

Thằng cu vỗ chài

Bắt trai bò giò

Cái đồ ằm em

Đi xem đánh cá



Có rá vo gạo

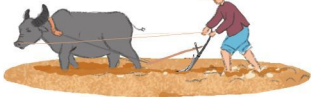
Có gáo múc nước

Cái lược chải đầu

Con trâu cày chiêm

Cái liềm cắt lá...

Đổng dao







Đố nhau:

nồi, hũ, chài,  
giỏ, rá, gạo,  
lược, liềm

thằng cu,  
cái đồ, em bé

- Nhà bạn nhỏ có ai?
- Nhà bạn nhỏ có đồ vật gì?
- Nhà bạn nhỏ có những con vật gì?
- Nhà bạn nhỏ có đồ ăn, thức uống gì?

chim khướu,  
trai, trâu

xôi, cơm nếp,  
bánh chưng, rượu



- Nghe – viết: Bài đồng dao “Ông giăng ông giăng” (7 dòng đầu).
- Tìm tiếng còn thiếu để hoàn chỉnh đoạn đồng dao sau:

quýt

bánh

liềm

vấy



Con trâu cày chiêm  
Cái  cất lá  
Con cá có   
Nồi bầy nổi ba  
Trúng gà trúng vịt  
Quả  quả cam  
Chè lam  khảo.



3. Em chọn chữ nào: **r, d** hay **gi**?

- Nhện con hay chăng **■**ây điện.
- Cái quạt hòm mồm thổi ra **■**ó.
- Máy bơm phun nước bạc như **■**ồng.
- Cua cáy **■**ùng miệng nấu com.



### Sẻ anh, sẻ em

Trong vườn có một tổ chim sẻ. Trời rét, hai chú chim nhỏ nằm co ro. Thương em, sẻ anh cố sức kéo những cọng rơm nhỏ trong tổ che cho em.

Gần trưa, sẻ mẹ bay về:

- Mẹ chỉ tìm được một con sâu. Sẻ em ăn trước nhé!

Sẻ anh vui vẻ: "Vâng ạ.". Nhưng sẻ em lắc đầu: "Mẹ đưa anh ăn trước đi."



Sẻ mẹ bèn chia cho mỗi con một phần. Thế là hai anh em cùng ăn ngon lành.

Thấy các con thương yêu nhau, sẻ mẹ quên cả mệt, lại bay đi kiếm mồi.

Theo MINH PHƯƠNG



1. Vì sao sẻ mẹ quên cả mệt? Chọn ý đúng:

a) Vì sẻ mẹ kiếm được nhiều thức ăn cho các con.

b) Vì sẻ mẹ thấy các con rất thương yêu nhau.

2. Em thích sẻ anh hay sẻ em? Vì sao?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

ngoan ngoan, nhường nhịn  
Kiếm được mồi, chim mẹ tha về tổ.



## Ngoan

Trăng ngoan trăng sáng sân nhà  
Đèn ngoan đèn thấp cho bà ngồi may  
Nước ngoan rửa trắng bàn tay  
Lửa ngoan giúp mẹ thổi đầy nồi cơm  
Trái ngoan trái chín đỏ vườn  
Gió ngoan gió quạt hương thơm khắp nhà  
Biết vâng lời mẹ lời cha  
Yêu cô, yêu bạn, ấy là bé ngoan.

QUANG HUY



1. Bài thơ khen những vật gì ngoan?
2. Ghép đúng

a) Đèn

1) rửa trắng bàn tay.

b) Nước

2) quạt hương thơm khắp nhà.

c) Gió

3) thấp cho bà ngồi may.

3. Thế nào là bé ngoan?
  - Học thuộc lòng bài thơ.



## Trưng bày tranh ảnh Em yêu thiên nhiên

1. Gắn sản phẩm lên bảng lớp, bảng nhóm hoặc bày trên mặt bàn



Đó bạn biết mèo đang nghĩ gì? Nó đang nhớ mẹ đấy. (Hà)



Đây là con nhím nhà tôi à ha, cái bạn có thấy cái tên này buồn cười không? Tôi thích đây. Nhìn rất ngon. (Hải Đăng)



Đây là ảnh cây trái nhà tôi. Nó rất sai quả. (Sen)



Tôi chụp ảnh con trâu nhà tôi. Nó rất khỏe. (Đông)

Cùng xem, cùng đọc và bình chọn:

Sản phẩm nào gây ấn tượng?

2. Tham gia bình chọn sản phẩm yêu thích

M



Mình thích con cá vì nó rất nhanh, chuyển cảnh cũng rất tài giỏi dưới nước mỗi ngày. Sáng nó khỏe, thích hát không? Nó thật đáng yêu. (Thường Uyên)



Tôi rất thích đi picnic ở ngoài trời như trong hình này. Phong cảnh rất đẹp: có nước, có hoa, có chim bay. (Thu Vân)



Tôi vẽ những động vật dưới biển: cá biển của biển, sao biển. Các bạn thấy có đẹp không? Các biển có 2 cũng rất to. Cá bướm như con bướm. Sao biển ở dưới đáy biển. (Thái Dương)

3. Các bạn được bình chọn giới thiệu sản phẩm của mình.



# Ba cô con gái

Truyện dân gian nước ngoài

1. Nghe kể chuyện

2. Kể chuyện theo tranh



1  
Bà mẹ có mấy cô con gái?  
Vì sao bà phải ở một mình?



2  
Khi bị ốm, bà mẹ nhờ ai  
đưa thư cho các con?



3  
Khi sóc đưa thư cho cô cả,  
cô cả nói gì? Sau đó, chuyện gì  
đã xảy ra?



4  
Khi sóc đưa thư cho cô hai,  
cô hai nói gì? Sau đó,  
chuyện gì đã xảy ra?



5  
Khi sóc đưa thư cho cô út,  
cô út nói gì? Sóc nói gì với cô?



6  
Câu chuyện kết thúc thế nào?



- Tô chữ hoa:

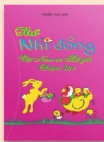


- Viết ứng dụng: **bàn tay, hương thơm**  
**Làm nhiều việc tốt mới là bé ngoan.**



## Đọc thơ

- Mỗi em mang đến lớp một quyển thơ hoặc sách, báo có bài thơ.
- Giới thiệu tên quyển thơ (bài thơ) với bạn



### 3. Tự đọc thơ

M

## Khi bố đi công tác

(Trích)

Bố đi công tác xa  
Nhà mình tràn nỗi nhớ  
Không nghe ai than thở:  
"Sao tôi mệt thế này!"

Mẹ sẽ tha hồ bày  
Sách vở và giấy bút  
Mỗi bữa ăn một chút  
Không người nhắc: "Ăn thêm!"

Chẳng có ai ở bên  
Giục mẹ giờ uống thuốc  
Lau cho mẹ vết xước  
Trên bàn tay gầy gò.

Cũng không ai hát hò  
Điệu dân ca quan họ  
Câu này sang câu nọ  
Cười vang cả gian nhà.

Mẹ dấm lưng cho bà  
Thay bố vào mỗi tối  
Kê cho ông chiếc gối  
Như bố làm hằng đêm.

ĐỖ NHẬT NAM



### 4. Đọc cho các bạn nghe một bài thơ em thích.





# Chủ điểm Trường học



## Cái kẹo và con cánh cam



Hôm nay có tiết luyện nói. Cô giáo hỏi: "Khi đi học, em mang những gì?"

Trung thấy khó nói. Bởi vì em đi học còn mang theo hôm thì cái kẹo, hôm thì con cánh cam. Cô và các bạn đều không biết. Nhưng Trung không muốn nói dối. Em kể ra các đồ dùng học tập, rồi nói thêm: "Em còn mang kẹo và con cánh cam nữa ạ."

Cô giáo cười, khen: "Trung rất thật thà. Nhưng kẹo thì nên ăn ngoài sân. Con cánh cam thì nên để ở nhà."

Cô và cả lớp thưởng cho Trung một tràng vỗ tay.

Phỏng theo PHONG THU (Trần Mạnh kể)



1. Cô giáo hỏi cả lớp câu gì?
2. Ngoài đồ dùng học tập, Trung còn mang những gì đến lớp?

3. Vì sao cô giáo và cả lớp vỗ tay khen Trung? Chọn ý đúng:

a) Vì Trung nói rất hay.

b) Vì Trung rất thật thà.

• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



1. Tập chép

### Cô và mẹ

Lúc ở nhà, mẹ cũng là cô giáo  
Khi đến trường, cô giáo như mẹ hiền  
Cô và mẹ là hai cô giáo  
Mẹ và cô, ấy hai mẹ hiền.

PHẠM TUYẾN



2. Viết vào vở: Bạn Trung mang gì đi học?

1



2



3



M

1. bảng con

4



5



6





## Giờ học vẽ

Hiếu làm bài tập tô màu. Em lấy bút màu xanh tô vườn cây, màu nâu tô mặt đất, màu vàng tô Mặt Trời,... chỉ thiếu màu đỏ. Nhìn mái nhà của Hiếu chỉ có khung trống, cô giáo ngạc nhiên. Hiếu nói:

– Em không có bút màu đỏ. Em để mái nhà màu trắng, được không ạ?

Cả lớp cười ồ. Quế đưa cho Hiếu bút màu đỏ. Hiếu cảm ơn bạn và bảo:

– Bạn cần màu gì, bảo tớ nhé. Tớ chỉ thiếu màu đỏ.

Cô giáo bảo:

– Các em nên đổi bút màu cho nhau để tranh đẹp hơn. Hết giờ, tranh của Hiếu và Quế đều được cô khen.

Phỏng theo THU HẰNG



1. Ai cho Hiếu mượn bút màu đỏ?
2. Hãy nói lời của Hiếu cảm ơn bạn cho mượn bút.
3. Cô giáo khuyên học sinh điều gì? Chọn ý đúng:

- a) Đổi bút màu cho nhau để tô.
- b) Không cần tô, để mái nhà màu trắng.

- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện “Giờ học vẽ”.



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

màu đỏ, màu xanh

Mái nhà ngôi mới đỏ tươi.



## Quyển vở của em

Quyển vở này mở ra  
Bao nhiêu trang giấy trắng  
Tùng dòng kẻ ngay ngắn  
Như chúng em xếp hàng.

Lật từng trang, từng trang  
Giấy trắng sờ mát rượi  
Thơm tho mùi giấy mới  
Nấn nót bàn tay xinh.

Ơi quyển vở mới tinh  
Em viết cho sạch, đẹp  
Chữ đẹp là tính nết  
Của những người trò ngoan.

QUANG HUY





1. Mở vở ra, bạn nhỏ thấy gì trên trang giấy trắng?
2. Lật từng trang, bạn nhỏ cảm thấy thế nào?
3. Nếu em là quyển vở, em sẽ nói gì với các bạn nhỏ?
  - Học thuộc lòng hai khổ thơ cuối.



## Quà tặng ý nghĩa

1. Em mang đến lớp một tấm ảnh của thầy, cô hoặc một bạn mà em quý mến. Em cũng có thể vẽ tranh về người đó.



2. Em dán tranh, ảnh vào giấy màu hoặc vào hình một bông hoa. Viết một vài câu giới thiệu người trong tranh, ảnh.

Hãy nhớ đây là món quà em sẽ tặng thầy cô, bạn bè.

M



Tặng Phong. Bé rất đẹp  
ảnh bạn khi bạn đến  
nhà tôi đây. Trong bạn  
rất ngoan. (Lân)



Trước ơi, mình vẽ  
không đẹp nhưng  
là cậu đây. Cậu  
thích đá bóng  
và rất hay cười.  
(Kiên)



Đây là cô và cô Lan đang cho tôi  
chơi ạ. Em cảm ơn cô vì cô đã tặng  
em những cuốn sách. Em yêu cô lắm.  
(Bảo Châu)



Em vẽ tặng cô giáo  
mình non tằm ảnh  
này. Cô rất xinh và  
nết na. Cảm ơn cô  
đã dạy em (Bảo Như)

3. Cùng trao đổi với bạn để sửa lời và tranh, ảnh (Để người được tặng quà bất ngờ, em nên giữ bí mật món quà).

Minh vẽ bạn Minh  
đang tưới cây. Bạn ấy  
yêu cây lắm mà.

Còn mình, mình vẽ cô giáo.  
Nhìn cô thật dịu hiền.

Bạn vẽ cô giáo  
đẹp đấy.



Bạn vẽ Minh  
ngộ quá.  
Nhưng Minh  
không mặc áo  
vàng. Bạn nên  
tô áo Minh  
màu xanh.





# Đi tìm vần “êm”

TRẦN QUỐC TOÀN

1. Nghe kể chuyện

2. Kể chuyện theo tranh



1  
Hôm nay, lớp Tết học vẫn gì?  
Cô giáo cho các tổ làm gì?  
Các bạn phát biểu thế nào?



2  
Cô dặn ngày mai học vẫn gì?  
Các tổ hẹn nhau về nhà làm gì?



3  
Về nhà, Tết chạy ra vườn tìm  
bà ngoại làm gì? Bà tìm ra  
tiếng gì?



4  
Sau đó, Tết vào bếp tìm ai?  
Kết quả thế nào?



5  
Hai má con lên phòng  
của ba làm gì?



6  
Chuyện gì xảy ra giúp má  
tìm được vần “êm”?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

quyển vở, mát rượi  
Ở trường vui như hội.



## Đọc sách về kiến thức, kỹ năng sống

1. Mỗi em mang đến lớp một quyển sách về kiến thức hoặc kỹ năng sống

(M)



2. Giới thiệu sách của em với các bạn.



### 3. Tự đọc sách về kiến thức hoặc kĩ năng sống

**M**

## Sử dụng đồ điện an toàn

Điện phục vụ đời sống con người, giúp ti vi, tủ lạnh, quạt máy,... hoạt động. Nhưng điện có thể gây nguy hiểm cho người không biết cách sử dụng. Để sử dụng điện an toàn, em nhớ:

- Luôn hỏi người lớn trước khi sử dụng đồ điện.
- Không tự cắm và rút phích điện ra khỏi ổ cắm.
- Không sờ vào công tắc điện khi tay ướt hoặc đi chân đất.
- Khi ngủi thấy mùi khét do chập điện, cần báo ngay cho người lớn. Nếu có hỏa hoạn, gọi số điện thoại 114 cho lực lượng cứu hỏa. Sau đó nhanh chóng thoát ra ngoài.

Theo sách *Tiết kiệm, an toàn, hiệu quả*



4. Đọc (hoặc kể) lại cho các bạn nghe một điều mới lạ em đọc được trong sách.



# Chủ điểm Thiên nhiên



## Cuộc thi không thành

Tôm, cá và cua thi chạy. Bác rùa làm trọng tài.

Khi chuẩn bị xuất phát thì sinh chuyện rắc rối. Tôm bảo:

- Hai cậu phải quay đuôi về đích như mình!

Cá ngúng nguẩy:

- Không, hai cậu phải quay đầu về đích như tớ!

Cua lại nói:

- Hai cậu phải quay ngang như tớ!

Chúng cãi nhau vì tôm chỉ quen bơi giật lùi, cá chỉ biết phóng thẳng, cua chỉ bò ngang. Ai cũng cho là mình đúng. Bác rùa khuyên bảo, chúng chẳng nghe. Thế là cuộc thi không thành, mất cả vui.

Theo NGUYỄN ĐÌNH QUẢNG





1. Tôm, cá và cua định làm gì?

2. Vì sao cuộc thi của ba bạn không thành? Chọn ý đúng:

a) Vì mỗi bạn “chạy” theo một cách riêng.

b) Vì bạn nào cũng đòi bạn khác “chạy” theo cách của mình.

3. Qua bài đọc, em hiểu cách “chạy” của mỗi bạn thế nào?

Ghép đúng:

a) Tôm

1) bò ngang.

b) Cá

2) bơi giết lùi.

c) Cua

3) phóng thẳng.

• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



1. Tập chép

### Rùa con đi chợ

(Trích)

Rùa con đi chợ đầu xuân  
Mới đến cổng chợ bước chân sang hè  
Chợ đông hoa trái bộn bề  
Rùa mua hạt giống đem về trồng gieo.

MAI VĂN HAI

2. Em chọn chữ nào: **ng** hay **ngh**?

a) Tôm chỉ quen bơi giết lùi, cá chỉ biết phóng thẳng, cua chỉ bò **ng**ang. Ba bạn chẳng ai **ng**e ai.

b) Từng dòng kẻ **ng**ay **ng**ấn  
Nhu chúng em xếp hàng.

3. Tìm trong bài đọc và viết lại:

- 1 tiếng có vần **uôi**
- 1 tiếng có vần **uây**





## Anh hùng biển cả

Cá heo sống dưới nước nhưng không đẻ trứng như cá. Nó sinh con và nuôi con bằng sữa.

Cá heo là tay bơi giỏi nhất của biển. Nó có thể bơi nhanh vun vút như tên bắn.

Cá heo rất thông minh. Có thể dạy nó canh gác bờ biển, dẫn tàu thuyền vào ra các cảng, dò mìn, săn lùng tàu thuyền giặc,... Một chú cá heo ở Biển Đen từng được thưởng huân chương vì đã cứu sống một phi công. Nó giúp anh thoát khỏi lũ cá mập khi anh nhảy dù xuống biển vì máy bay bị hỏng.

Theo LÊ QUANG LONG



1. Cá heo có đặc điểm gì khác loài cá?
2. Vì sao cá heo được gọi là "anh hùng biển cả"?

3. Chọn một tên gọi khác mà em thích để tặng cá heo:

- a) Bạn của con người.
- b) Tay bơi số một.
- c) Người linh thủy đặc biệt.



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

**cá heo, vụn vút**  
**Quê hương em tươi đẹp.**



### Hoa kết trái

Hoa cà tím tím  
Hoa mướp vàng vàng  
Hoa lựu chói chang  
Đỏ như đốm lửa  
Hoa vừng nhỏ nhỏ  
Hoa đỗ xinh xinh  
Hoa mận trắng tinh  
Rung rinh trong gió  
Này các bạn nhỏ  
Đùng hái hoa tươi  
Hoa yêu mọi người  
Nên hoa kết trái.



THU HÀ



1. Mỗi loài hoa trong bài có màu sắc riêng. Ghép đúng:

a) Hoa cà

1) vàng vàng.

b) Hoa muống

2) trắng tinh.

c) Hoa lựu

3) tím tím.

d) Hoa mận

4) đỏ nhu đốm lửa.

2. Mỗi loài hoa trong bài đều cho một thứ quả hoặc hạt.

Hãy cho biết: Hoa gì kết thành quả gì (hạt gì)? Quả (hạt) ấy dùng làm gì?

**M** hoa vừng - hạt vừng,...



hạt vừng



dầu vừng



keo vừng



mè xùng

3. Bài thơ khuyên các bạn nhỏ điều gì?



## Trưng bày Quà tặng ý nghĩa

1. Hãy cùng trưng bày sản phẩm cho đẹp



Em nhớ yêu cô giáo...



Tôi nhớ thích chơi bóng...



Mình thân với bạn An...



Em kính trọng thầy...



Em vẽ cô Thúy...



Đây là Duy Mạnh...



Minh rất mến Thu Hà...



Tớ vẽ tặng Công Duy...

Cùng xem, cùng đọc và bình chọn:

Nhóm nào trưng bày đẹp?  
Sản phẩm nào ấn tượng?

2. Xem trưng bày và nghe giới thiệu sản phẩm



Cô vẽ tặng cô Quỳnh.  
Cô rất xinh đẹp và rất  
hiền. Cô yêu cô Quỳnh  
lắm. (Đan Hải)



Tớ vẽ tặng Công Duy.  
Bạn bé nhỏ nhưng rất  
thông minh. Chúc bạn  
thông cảm nữa. Cảm ơn  
bạn thường giúp đỡ.  
Sơn



Minh thân với Bảo Linh.  
Bảo Linh thích làm  
bác sĩ chữa bệnh cho  
người ốm. Chúc bạn  
học giỏi nhé. (K Mỹ)

3. Cả lớp cùng thầy cô bình chọn: sản phẩm hay, nhóm trưng bày đẹp.

4. Mỗi em đọc phần lời của món quà và trao tặng cho người nhận

Em tặng cô ạ. Em vẽ chưa đẹp.  
Lần sau em sẽ vẽ đẹp hơn ạ.



Cảm ơn em. Món quà  
này rất quý. Cô sẽ giữ gìn  
cẩn thận.



# Cuộc phiêu lưu của giọt nước tí hon

HÀ HUYỀN

1. Nghe kể chuyện

2. Kể chuyện theo tranh



Giọt nước tí hon là con của ai?



Vì sao giọt nước theo thuyền đi vào đất liền? Nó làm thế nào để đi theo thuyền?



Đất liền rất đẹp, có bánh ngọt, hoa thơm nhưng vì sao giọt nước lại khóc?



Ông sấm muốn giúp giọt nước, bảo nó phải làm gì? Vì sao khi đã xuống đất, giọt nước vẫn khóc?



Chị suối, bà sông giúp giọt nước như thế nào để đưa nó về với mẹ?



Hai mẹ con giọt nước gặp nhau như thế nào?





- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng: **trắng tinh, cánh diều**  
**Rừng cây rộn rã tiếng chim.**



## Đọc báo

1. Mỗi em mang đến lớp một tờ báo thiếu nhi

M



2. Giới thiệu tờ báo của em với các bạn:

- Tên báo.
- Ai mua (hoặc cho em mượn) tờ báo ấy?

### 3. Tự đọc báo

M

## Ngỗng

Ở nhiều nước, ngỗng được nuôi thay chó trông nhà. Đó là vì loài ngỗng có thính giác cực tốt và bao giờ cũng kêu la inh òi khi thấy người lạ đến gần.



Ngỗng tỏ ra rất cảnh giác và can đảm khi phát hiện được kẻ gian. Chúng sẵn sàng lao đến tấn công đối phương. Chúng vừa kêu vừa dùng mỏ đập vào chân, vào tay hay bất cứ chỗ nào sơ hở của kẻ trộm. Bị mổ liên tiếp, kẻ trộm cũng phải "choáng váng" và "chạy mất dép", các bạn nhỉ?

Theo báo *Măng non*

4. Đọc lại cho các bạn nghe những tin tức (hoặc nội dung một bài báo) em thích.

- Kể một điều em đọc được trong tờ báo cho người thân nghe.



## Chủ điểm

# Gia đình



## Ngôi nhà ấm áp

Chủ nhật, thỏ bố và thỏ mẹ chơi cờ. Thỏ mẹ giao hẹn: “Ai thắng nấu ăn, ai thua làm vườn nhé!”. Hết ván cờ, thỏ mẹ vào bếp nấu ăn, thỏ bố ra vườn chăm cây.

Thỏ con vào bếp giúp mẹ nhưng cú nhìn ra chỗ bố.

Rồi nó ra vườn giúp bố nhưng lại ngó vào chỗ mẹ. Cuối cùng nó thỏ thề:

– Bố mẹ ơi, cả nhà làm việc cùng nhau đi!

Bố mẹ cười, gật đầu. Thỏ con thích lắm, vì cả nhà làm việc bên nhau rất vui.

Trong bữa ăn, thỏ con vui vẻ nói:

– Nhà mình thật ấm áp, bố mẹ nhỉ!

Phỏng theo *Chuyện kể cho bé* (Tạ Đăng Minh kể)



1. Ai thắng ván cờ? Chọn ý đúng:

a) Thỏ bố thắng.

b) Thỏ mẹ thắng.

2. Thỏ con muốn gì? Chọn hai tranh thích hợp để trả lời:



3. Vì sao thỏ con nói "Nhà mình thật ấm áp! "? Chọn ý đúng:

- a) Vì cả nhà yêu thương nhau.
- b) Vì căn nhà rất ấm.

• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



1. Nghe - viết

### Cả nhà thương nhau

Ba thương con vì con giống mẹ  
Mẹ thương con vì con giống ba  
Cả nhà ta cùng thương yêu nhau  
Xa là nhớ, gần nhau là cười.

PHAN VĂN MINH

2. Em chọn chữ nào: **r, d** hay **gi**?

- a) Thỏ mẹ **ao** hện: "Ai thắng nấu ăn, ai thua làm vườn."
- b) Hai mẹ con thỏ cùng **a** vườn giúp bố chăm cây.
- c) Hai bố con thỏ cùng vào bếp **úp** mẹ nấu ăn.
- d) Thỏ con rất **ề** thương.

3. Tìm vần phù hợp với ô trống: **an, ang** hay **oan, anh**?

Thỏ con ng**o**nguồn, đ**á** yêu. Cả nhà thỏ thương nhau. Ngôi nhà tr**à**ngập h**à**phúc.



Em nhà mình là nhất



Bố đưa mẹ đi sinh em bé. Nam giao hện: "Mẹ sinh em trai để em đá bóng với con nhé!".

Hôm sau, bố đón mẹ và em bé về nhà. Nam mừng quýnh. Mẹ gọi:

- Nam ơi, vào đây với em. Em gái con xinh lắm!

Nam vùng vằng:

- Con bảo mẹ sinh em trai cơ mà!

Bố đùa:

- Hay mình đổi em gái lấy em trai nhà cô Cúc nhé?

Nghe vậy, Nam kêu toáng lên:

- Con không đổi đâu!

Bố cười:

- Nhưng con không thích em gái mà?

Nam quả quyết:

- Em gái cũng đá bóng được. Em nhà mình là nhất! Con không đổi đâu!

THANH UYÊN



1. Mẹ Nam sinh em trai hay em gái?
2. Vì sao Nam không vui khi mẹ gọi vào với em? Ý nào đúng?

- a) Vì Nam không thích có em.
- b) Vì Nam thích em trai.

3. Vì sao Nam không muốn đổi em gái? Chọn ý đúng:

- a) Vì Nam yêu em mình.
- b) Vì Nam không thích đá bóng nữa.

• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

mừng quýnh, quả quyết  
Thỏ con thật đáng yêu.



## Làm anh

Làm anh khó đấy  
 Phải đầu chuyện đùa  
 Với em gái bé  
 Phải "người lớn" cơ.

Khi em bé khóc  
 Anh phải dỗ dành  
 Nếu em bé ngã  
 Anh nâng dịu dàng.

Mẹ cho quà bánh  
 Chia em phần hơn  
 Có đồ chơi đẹp  
 Cũng nhường em luôn.



Làm anh thật khó  
 Nhưng mà thật vui  
 Ai yêu em bé  
 Thì làm được thôi.

PHAN THỊ THANH NHÀN



1. Làm anh dễ hay khó?
2. Làm anh phải như thế nào? Ghép đúng:

a) Khi em bé khóc

b) Nếu em bé ngã

c) Mẹ cho quà bánh

d) Có đồ chơi đẹp

1) anh nâng dịu dàng.

2) cũng nhường em luôn.

3) anh phải dỗ dành.

4) chia em phần hơn.

- Học thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối.



# Em là cây nến hồng

1. Em mang đến lớp một tấm ảnh của mình.  
Em cũng có thể tự vẽ mình.



2. Em dán tranh, ảnh vào giấy, rồi trang trí tờ giấy đó.  
Viết một vài câu tự giới thiệu mình dưới tranh, ảnh.



Tôi là Nhiê Xuân. Tôi thích bài hát Ba ngọn nến lung linh. Lớn lên tôi sẽ là ca sĩ. Tôi còn thích làm bánh kẹo nữa.



Tôi là Thục Anh. Đây là ảnh tôi cùng cả tổ hôm sinh nhật tổ tròn 7 tuổi. Tôi thích giúp bố mẹ làm việc nhà. Lớn lên tôi sẽ làm y tá. Tôi thích chơi với bạn Tường Nhi.



Tôi là siêu nhân Trần Tuấn Anh lớp 1A1 đây. Các bạn thấy thế nào? Nhìn ấn tượng đấy chứ?

3. Trao đổi sản phẩm với bạn để nghe góp ý.

- Về nhà, em sửa lại sản phẩm để chuẩn bị trưng bày.





# Hai tiếng kì lạ

Phỏng theo truyện nước ngoài

1. Nghe kể chuyện

2. Kể chuyện theo tranh



Vì sao cậu bé ngồi trước nhà  
câu cô?



Bà cụ nói gì với cậu?



Cậu bé chạy vào nhà làm gì?  
Chị cậu làm gì khi thấy cậu?



Vì sao sau đó chị cậu cho cậu  
mượn bút màu?



Muốn thử tiếp phép màu,  
cậu bé đã tìm gặp ai?  
Kết quả ra sao?



Hai tiếng kì lạ đó là gì?  
Cậu bé cảm ơn ai?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

đồ dành, tràn ngập  
Ưốn cây từ thuở còn non.



## Đọc sách báo ở thư viện

1. Cùng cô giáo (thầy giáo) đến thư viện



2. Tự chọn sách, mượn sách

Em chọn một quyển sách trên giá sách.



Nếu cần giúp đỡ,  
em hỏi nhân viên thư viện.

Cô ơi,  
sách về động vật  
ở đâu ạ?



### 3. Đọc sách



Em đến bàn đọc sách.



Không làm ồn.



Đừng làm bẩn sách.  
Không được làm rách sách.



Không ăn trong thư viện.

### 4. Trả sách

Đọc xong, em để sách vào chỗ cũ. Nếu mượn sách của nhân viên thư viện, em hãy trả lại.

Cô cho cháu  
trả sách ạ.





# Chủ điểm Trường học



## Ve con đi học

Ve con rất ham chơi. Một hôm, ve bố bảo:

– Mai con đi học nhé!

Sáng hôm sau, mẹ gọi mãi, ve con mới dậy. Nó vội ăn sáng rồi chạy tới trường.

Trong lớp, thầy giáo đang dạy chữ e. Ve vội viết chữ e vào vở rồi chạy ra vườn. Nó reo: “E... e... e... Mình biết chữ rồi!”.

Từ đó, ve trốn học đi chơi, không học thêm được chữ nào. Đến bây giờ nó vẫn chỉ đọc được mỗi chữ e. Nhưng nó tưởng mình giỏi, suốt ngày đọc “e... e...” để khoe tài.

Theo TRONG BẢO (Thanh Tú kể)



1. Vì sao ve con chỉ biết đọc chữ e? Chọn ý đúng:

- a) Vì thầy giáo chỉ dạy chữ e, không dạy chữ khác.
- b) Vì mới học được chữ e, ve con đã bỏ học đi chơi.

2. Ve con suốt ngày đọc “e... e...” để làm gì? Ý nào đúng?

a) Để thuộc bài.

b) Để khoe tài.

3. Nếu ve hiểu trốn học là sai, bạn ấy sẽ nói lời xin lỗi bố mẹ thế nào?



### 1. Tập chép

## Dàn đồng ca mùa hạ

(Trích)

Chẳng nhìn thấy ve đâu  
 Chỉ râm râm tiếng hát  
 Bè trâm xen bè thanh  
 Sau màn lá dày đặc.

NGUYỄN MINH NGUYỄN

### 2. Chọn chữ phù hợp với ô trống



Ve mẹ [ ] oi mãi, ve con  
 mới dậy đi học.



Ve con [ ] ập ai cũng khoe:  
 "Tổ giỏi [ ] ê!".

### 3. Chọn vần phù hợp với ô trống



Suốt mùa hè, ve con kh[ ]  
 tài ca hát.



Được cô khen, để con  
 nhảy nhót r[ ] mừng.



## Sử dụng đồ dùng học tập an toàn

Thước, bút, kéo, dao,... là những đồ dùng rất có ích. Nhưng em cần biết cách sử dụng chúng cho an toàn. Cần chú ý:

- Cần thận khi dùng dao, kéo và những đồ dùng sắc nhọn khác để tránh gây thương tích cho bản thân và người khác.

- Không cắn hay ngậm đầu bút vào miệng. Khi dùng xong bút sáp hoặc bút chì, nên rửa tay sạch sẽ để tránh chất độc hại.

- Không làm gãy thước kẻ để tránh tạo thành vật nhọn, gây thương tích.

Theo Bách khoa thư an toàn cho lứa tuổi thiếu niên nhi đồng



1. Vì sao khi dùng những vật sắc nhọn, em phải cẩn thận?
2. Khi dùng bút, em cần chú ý điều gì?
3. Vì sao không nên làm gãy thước kẻ?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

trời chày, lưu loát

Vui tới lớp, học đều hay.



## Chuyện ở lớp

- Mẹ có biết ở lớp  
Bạn Hoa không học bài  
Sáng nay cô giáo gọi  
Đúng dậy dỗ búng tai...

- Mẹ có biết ở lớp  
Bạn Hùng cú trêu con  
Bạn Mai tay đầy mực  
Còn bôi bẩn ra bàn...

Vuốt tóc con, mẹ bảo:  
- Mẹ chẳng nhớ nổi đầu  
Nói mẹ nghe ở lớp  
Con đã ngoan thế nào?



Theo TÔ HÀ



1. Bạn nhỏ kể cho mẹ nghe những gì về các bạn ở lớp?

Ghép đúng:

a) Bạn Hoa

1) bôi bẩn ra bàn.

b) Bạn Hùng

2) không học bài.

c) Bạn Mai

3) trêu bạn trong lớp.

2. Mẹ bạn nhỏ muốn biết điều gì? Chọn ý đúng:

a) Mẹ muốn biết bạn nào chưa ngoan.

b) Mẹ muốn biết con ngoan thế nào.



## Trưng bày tranh ảnh Em là cây nến hồng

1. Cùng trưng bày sản phẩm cho đẹp



Cùng xem, cùng đọc và bình chọn:

Nhóm nào trưng bày đẹp?  
Sản phẩm nào hay?



## 2. Bình chọn sản phẩm yêu thích



## 3. Các bạn được bình chọn giới thiệu sản phẩm của mình trước lớp



## 4. Gắn tranh, ảnh của mình lên bảng nhóm ở góc học tập



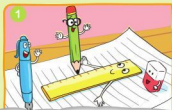


# Chuyện của thước kẻ

NGUYỄN KIÊN

## 1. Nghe kể chuyện

## 2. Kể chuyện theo tranh



Thước kẻ và các bạn làm việc cùng nhau như thế nào?



Vì sao thước kẻ bị cong?



Bút mực và bút chì phân nàn điều gì?



Thước kẻ nói gì khi thấy mình trong gương?



Điều gì xảy ra khi thước kẻ bỏ đi? Bác thợ mộc nói gì với bà cụ?



Sau khi được sửa lại, hình dáng và tính nết của thước kẻ có gì thay đổi?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

**bên lên, cẩn thận**

**Yêu trẻ, trẻ đến nhà.**



## Củng cố kỹ năng đọc sách báo

1. Đem sách, báo đến lớp



Mang tới lớp quyển sách,  
truyện hoặc tờ báo,  
bài thơ em thích nhất.

2. Giới thiệu sách, báo



Mình đã đọc hai quyển truyện  
và ba tờ báo.

Mình thích đọc nhất  
bài thơ "Ồ... ó... o..."  
của Trần Đăng Khoa.



3. Tự đọc sách, báo

M

## Mèo con đi học



Mèo con buồn bực  
Mai phải đến trường  
Bèn kiếm cỏ luôn:  
- Cái đuôi tôi ốm.  
Cừ mới be toáng:  
- Tôi sẽ chữa lành  
Nhưng muốn cho nhanh  
Cắt đuôi khỏi hết!  
- Cắt đuôi? Ấy chết...!  
Tôi đi học thôi!

Theo VÔ-RÔN-CÔ  
(Tiếng Việt 1, tập hai, 2002)

## Câu đố

Con gì mào đỏ  
Lông mượt như tơ  
Sáng sớm tinh mơ  
Gọi em thức dậy?



Ruột dài từ mũi đến chân  
Mũi mòn ruột cũng dần dần mòn theo.  
(Là cái gì?)

4. Đọc (hoặc kể) cho các bạn nghe những điều thú vị em đã đọc.

Mỗi nhóm  
cử một bạn dự thi.

Cả lớp chọn bạn  
kể chuyện, đọc thơ  
hay nhất.

# ÔN TẬP CUỐI NĂM

## Luyện tập

### 1. Tập đọc

#### Buổi học cuối năm

Cả lớp tíu tít chuẩn bị cho buổi học cuối năm. Thầy giáo treo lên tường những bức ảnh ngộ nghĩnh thầy chụp chúng tôi. Còn chúng tôi hí húi làm những chiếc túi bí mật của mình. Tôi đặt vào túi những gì tốt nhất mình đã làm trong năm. Thầy đặt thêm vào đó bản nhận xét của thầy. Đó sẽ là quà tặng khi cha mẹ chúng tôi đến dự buổi học.

Thế rồi buổi học ấy cũng đến. Thầy giáo tạm biệt từng đứa chúng tôi. Mắt ai cũng đỏ hoe. Có bạn oà lên nức nở. Chúng tôi hứa viết thư cho thầy để thầy không thấy thiếu chúng tôi trong mấy tháng hè.

Phỏng theo A-MÔ-NA-SV-HI (Hạnh Mai kể)





- a) Các bạn nhỏ chuẩn bị những gì cho buổi học cuối năm?  
b) Vì sao khi tạm biệt thầy giáo, mắt bạn nào cũng đỏ hoe?  
Chọn ý đúng:

- Vì các bạn buồn khi phải xa thầy.
- Vì các bạn không thể gửi thư cho thầy.

2. Chọn chữ: **ng** hay **ngh**?

Chúng tôi thích thú ngắm những bức ảnh thầy giáo chụp chúng tôi. Trong ảnh, nhìn ai cũng vui và ngộ nghĩnh. Hôm ấy là ngày tràn ngập niềm vui.

3. Chọn vần: **ui** hay **uy**?

Chúng tôi hí hửng làm những chiếc túi bí mật để tặng cha mẹ. Túi bạn rộn nhưng chúng tôi rất vui.

4. Nghe – viết

### Cả nhà đi học

(Trích)

Đưa con đến lớp mỗi ngày  
Như con, mẹ cũng "thưa thầy", "chào cô"  
Chiều qua bố đón tình cờ  
Con nghe bố cũng "chào cô", "thưa thầy"  
Cả nhà đi học, vui thay!

CAO XUÂN SƠN



# Đánh giá

M

## I. ĐỌC THÀNH TIẾNG

Mỗi học sinh đọc một bài hoặc một đoạn khoảng 40 - 50 tiếng.

### Vẽ ngựa

Bé kể với chị:

- Chị ơi, bà chưa nhìn thấy con ngựa bao giờ đâu!

Chị hỏi:

- Sao em biết?

- Đây này, em vẽ tranh con ngựa. Vậy mà bà lại hỏi: "Cháu vẽ con gì thế?".

- Ô! Nếu em không nói thì chị cũng không biết em vẽ con gì đâu.



### Em yêu mùa hè

Em yêu mùa hè  
Có hoa sim tím  
Mọc trên đồi quê  
Rung rinh bướm lượn.

Thong thả dắt trâu  
Trong chiều nắng xé  
Em hái sim ăn  
Sao mà ngọt thế!





Gió mát lung đỏi  
Ve ngân ra rả  
Trên cao lung trời  
Điều ai vừa thả.

NGUYỄN THANH TOÀN

## Xóm chuẩn chuẩn

### 1 Xóm ấy trú ngụ họ chuẩn chuẩn.

Chuẩn chuẩn chúa trông dũ tận, hùng hổ nhưng đôi mắt lại rất hiền. Chuẩn chuẩn ngó nhanh thoăn thoắt, chao cánh một cái đã biến mất. Chuẩn chuẩn ớt rục rã trong bộ quần áo đỏ chói giữa ngày hè chói chang.

2 Chuẩn chuẩn tương có đôi cánh kép vàng điểm đen. Chú kìm kìm cái đuôi bằng cái tăm dài nghêu, đôi mắt lồi to hơn đầu.

Suốt năm, chuẩn chuẩn đi miền man, nhưng hễ trời sắp đông gió thì lại bay qua đồng hoa cỏ may, tìm về tránh mưa trong chân cỏ.



Theo TÔ HOÀI



## Hoàng tử ếch

1 Ngày xưa có một nàng công chúa rất xinh đẹp nhưng ích kỷ và chỉ thích làm đẹp, thích đồ đẹp thôi.

Một hôm, vua cha cho nàng một quả bóng bằng vàng. Công chúa thích lắm. Hằng ngày, nàng chơi với quả bóng trong khu vườn của lâu đài.



2 Một chiều, công chúa đang chơi bóng, đột nhiên quả bóng tuột khỏi tay nàng, lăn xuống giếng. Công chúa òa khóc.

Chợt có một con ếch nhảy đến trước mặt nàng. Ếch hứa lấy trái bóng từ dưới giếng lên cho nàng, chỉ cần nàng đồng ý làm bạn nó, cho nó ăn cùng, ở cùng.



3 Công chúa thấy ếch xấu xí, không bằng lòng. Nhưng không đồng ý thì ếch không lấy bóng cho. Nghĩ đi nghĩ lại, nàng đành hứa với ếch. Ếch nhảy tùm xuống giếng. Một

lúc sau, nó mang quả bóng lên. Công chúa mừng rỡ cầm bóng chạy về, quên cả ếch đang đứng đó.

4 Tối hôm ấy, khi công chúa đang ăn với nhà vua thì có tiếng gọi của. Công chúa nhận ra tiếng ếch. Nàng đành kể với vua cha về chuyện nàng đã hứa với ếch. Nhà vua giận dữ: "Con là công chúa, không thể nuốt lời hứa được. Hãy mở cửa ra!".

5 Công chúa đành ra mở cửa.Ếch nhảy đến bàn, ngồi ăn cạnh nàng. Ăn xong, ếch bảo: "Tôi buồn ngủ.". Công chúa không muốn đem con ếch xấu xí vào phòng của mình. Nhưng nhà vua bảo: "Ếch đã giúp con khi con gặp khó khăn. Con phải giữ lời hứa chú!".

6 Công chúa đành phải đưa ếch vào phòng của mình. Vào đến nơi, ếch nhảy tót lên giường. Công chúa tức giận, lấy một cái gối to, ném thẳng vào nó. Bỗng có một luồng sáng loé lên, ếch biến thành một chàng trai khôi ngô, tuấn tú.

7 Hoá ra đó là hoàng tử con vua nước láng giềng, bị phù thuỷ biến thành con ếch xấu xí. Chàng cảm ơn công chúa đã giúp chàng phá bỏ phép phù thuỷ và ngỏ lời xin cưới công chúa. Công chúa ngần ngại:

- Nhưng em đã dối xử tệ với chàng khi chàng còn là ếch.

8 Hoàng tử nói:

- Ta sẵn sàng tha thứ nếu nàng hứa với ta: Từ nay, nàng không bao giờ đánh giá người khác qua vẻ ngoài nữa.

- Vâng, em đồng ý.

Công chúa đã nhận được một bài học. Từ đó, nàng luôn tử tế và nhã nhặn với mọi người, dù trông họ như thế nào đi nữa.



Theo *Truyện cổ Grim*  
(Hoàng Nguyễn kể)

M

## II. ĐỌC HIỂU, VIẾT

(Bài luyện tập)

A ĐỌC

### 1. Nối đúng

a) Vàng trắng

1) trời êm ở giữa đôi bờ.

b) Vườn hồng

2) gặm cỏ trên đồi.

c) Dòng sông

3) vàng vặc giữa trời.

d) Đàn bò

4) toả hương thơm ngát.



### 2. Đọc thầm

## Gửi lời chào lớp Một

Lớp Một ơi! Lớp Một!

Đón em vào năm trước

Nay giờ phút chia tay

Gửi lời chào tiến bước!

Chào bằng đèn, cửa sổ  
Chào chỗ ngồi thân quen  
Tất cả! Chào ở lại  
Đón các bạn nhỏ lên.



Chào cô giáo kính mến  
Cô sẽ xa chúng em...  
Làm theo lời cô dạy  
Cô sẽ luôn ở bên.

Lớp Một ơi! Lớp Một!  
Đón em vào năm trước  
Nay giờ phút chia tay  
Gửi lời chào tiến bước!

HỮU TƯỜNG  
(Phỏng theo thơ dịch của Khánh Như)



a) Chia tay lớp Một, các bạn nhỏ phải xa những đồ vật thân thuộc nào?

Đánh dấu ✓ vào ô trống trước tên đồ vật:

bảng đen     cửa sổ     các bạn nhỏ     chỗ ngồi

b) Chia tay các bạn nhỏ, cô giáo nói gì? Viết tiếp vào ô trống:

Các em làm theo lời cô dạy, cô sẽ   .

## B VIẾT

1. Điền vào ô trống: **c** hoặc **k, g** hoặc **gh**

Bạn nhỏ  lời chào bằng  đen,  cửa sổ, chào  chỗ ngồi thân quen. Bạn chào  cô giáo  nhén. Xa cô, các bạn luôn  nhớ lời cô dạy.

2. Tập chép: Bài thơ "Gửi lời chào lớp Một" (6 dòng đầu).

3. Viết lời chào tạm biệt và cảm ơn cô giáo (thầy giáo) lớp Một của em.



## BẢNG TRA CẤU TỪ NGỮ

Từ ngữ	Trang	Từ ngữ	Trang
câu	13, 33, 53, 67, 73, 81, 85, 87, 106, 119, 163	kể chuyện	3, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 89, 98, 107, 116, 125, 134, 143, 152
chữ	13, 16, 28, 56, 73, 81, 84, 93, 103, 112, 129, 139, 147, 156	khó thơ	123, 141
chữ hoa	86, 90, 95, 99, 104, 108, 113, 117, 122, 126, 131, 135, 140, 144, 149, 153	nghe - viết	23, 63, 93, 111, 138, 156
dấu câu	43, 63	ôn tập	13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 78, 155
dấu chấm	43, 63	tập chép	43, 81, 84, 102, 120, 129, 147, 163
dấu chấm hỏi	43, 63	tập đọc	5, 7, 9, 11, 13, 15, 17, 19, 21, 23, 25, 27, 29, 31, 33, 35, 37, 39, 41, 43, 45, 47, 49, 51, 53, 55, 57, 59, 61, 63, 65, 67, 69, 71, 73, 75, 77
đánh vần	10, 36, 44	tập viết	5, 7, 9, 11, 15, 17, 19, 21, 25, 27, 29, 31, 35, 37, 39, 41, 45, 47, 49, 51, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77
đoạn	78, 100, 109, 111, 157	tiếng	4, 6, 8, 10, 14, 18, 20, 24, 26, 30, 36, 40, 44, 46, 54, 58, 60, 66, 68, 70, 74, 76, 78, 93, 111, 157
đọc hiểu	80, 161	từ	81
đọc thầm	81, 161	từ ngữ	48, 53, 55, 64, 80
học thuộc lòng	17, 87, 114, 123, 141	vần	4, 6, 8, 10, 14, 18, 20, 24, 26, 30, 33, 36, 40, 44, 46, 53, 54, 58, 60, 66, 68, 70, 74, 76, 84, 93, 102, 139, 147, 156

## MỤC LỤC

### HỌC VẤN (Tiếp theo)

Kí hiệu dùng trong sách

Bài	Trang	Bài	Trang
94. anh - ach	4	117. Ôn tập	43
95. ênh - êch	6	118. oam - oãm	44
96. inh - ich	8	119. oan - oat	46
97. ai - ay	10	120. oãn - oãt	48
98. Kể chuyện Ông mặt và ông bầu	12	121. uân - uát	50
99. Ôn tập	13	122. Kể chuyện Hoa tặng bà	52
100. oi - ôi	14	123. Ôn tập	53
101. ôi - oi	16	124. oen - oet	54
102. ui - uí	18	125. uyên - uyết	56
103. uôi - uoi	20	126. uyn - uyt	58
104. Kể chuyện Thổi bóng	22	127. oang - oac	60
105. Ôn tập	23	128. Kể chuyện Cá đuổi cờ	62
106. ao - eo	24	129. Ôn tập	63
107. au - âu	26	130. oãng - oãc	64
108. êu - iu	28	131. oanh - oach	66
109. iêu - yêu	30	132. uênh - uêch	68
110. Kể chuyện Mèo con bị lạc	32	133. uynh - uych	70
111. Ôn tập	33	134. Kể chuyện Chim họa mi	72
112. uu - uuu	34	135. Ôn tập	73
113. oa - oe	36	136. oai - oay - uây	74
114. uê - ư	38	137. Ván lật gập	76
115. uy - uya	40	ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II	78
116. Kể chuyện Cây khế	42		

## LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

Kí hiệu mới

Chủ điểm	Nội dung		Trang
<b>1. Gia đình</b>	Tập đọc	Chuột con đáng yêu	83
	Chính tả	Tập chép: Con mèo mà trèo cây cau	84
	Tập đọc	Món quà quý nhất	85
	Tập viết	Tô chữ hoa: A, A, A	86
	Tập đọc	Nắng	86
	Góc sáng tạo	Bưu thiếp "Lời yêu thương"	87
	Kể chuyện	Cô bé quảng khăn đỏ	89
	Tập viết	Tô chữ hoa: B	90
	Tự đọc sách báo	Làm quen với việc đọc sách báo	90
<b>2. Trường học</b>	Tập đọc	Thầy giáo	92
	Chính tả	Nghe viết: Cô giáo với mùa thu	93
	Tập đọc	Kiến em đi học	94
	Tập viết	Tô chữ hoa: C	95
	Tập đọc	Đi học	95
	Góc sáng tạo	Trung bày bưu thiếp "Lời yêu thương"	96
	Kể chuyện	Ba món quà	98
	Tập viết	Tô chữ hoa: D, D	99
	Tự đọc sách báo	Đọc truyện	99
<b>3. Thiên nhiên</b>	Tập đọc	Sơn ca, nai và ếch	101
	Chính tả	Tập chép: Chim sáo	102
	Tập đọc	Chuyện trong vườn	103
	Tập viết	Tô chữ hoa: E, E	104
	Tập đọc	Kể cho bé nghe	104
	Góc sáng tạo	Em yêu thiên nhiên	105
	Kể chuyện	Chuyện của hoa hồng	107
	Tập viết	Tô chữ hoa: G, H	108
	Tự đọc sách báo	Đọc truyện tranh	108
<b>4. Gia đình</b>	Tập đọc	Ông giăng ông giăng	110
	Chính tả	Nghe viết: Ông giăng ông giăng	111
	Tập đọc	Sẻ anh, sẻ em	112
	Tập viết	Tô chữ hoa: I, I	113
	Tập đọc	Ngoan	114
	Góc sáng tạo	Trung bày tranh ảnh: "Em yêu thiên nhiên"	115
	Kể chuyện	Ba cô con gái	116
	Tập viết	Tô chữ hoa: L	117
	Tự đọc sách báo	Đọc thơ	117



<b>5. Trường học</b>	Tập đọc	Cái kẹo và con cánh cam	119
	Chính tả	Tập chép: Cô và mẹ	120
	Tập đọc	Giờ học vẽ	121
	Tập viết	Tô chữ hoa: M, N	122
	Tập đọc	Quyển vở của em	122
	Góc sáng tạo	Quà tặng ý nghĩa	123
	Kể chuyện	Đi tìm vấn "êm"	125
	Tập viết	Tô chữ hoa: O, Ô, Ơ	126
	Tự đọc sách báo	Đọc sách về kiến thức, kĩ năng sống	126
	<b>6. Thiên nhiên</b>	Tập đọc	Cuộc thi không thành
Chính tả		Tập chép: Rửa con di chợ	129
Tập đọc		Anh hùng biển cả	130
Tập viết		Tô chữ hoa: P, Q	131
Tập đọc		Hoa kết trái	131
Góc sáng tạo		Trung bày: "Quà tặng ý nghĩa"	132
Kể chuyện		Cuộc phiêu lưu của giọt nước tí hon	134
Tập viết		Tô chữ hoa: R, S	135
Tự đọc sách báo		Đọc báo	135
<b>7. Gia đình</b>	Tập đọc	Ngôi nhà ấm áp	137
	Chính tả	Nghe viết: Cả nhà thương nhau	138
	Tập đọc	Em nhà mình là nhất	139
	Tập viết	Tô chữ hoa: T	140
	Tập đọc	Làm anh	141
	Góc sáng tạo	Em là cây nến hồng	142
	Kể chuyện	Hai tiếng kì lạ	143
	Tập viết	Tô chữ hoa: U, Ư	144
	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo ở thư viện	144
<b>8. Trường học</b>	Tập đọc	Ve con đi học	146
	Chính tả	Tập chép: Dân đồng ca mùa hạ	147
	Tập đọc	Sử dụng đồ dùng học tập an toàn	148
	Tập viết	Tô chữ hoa: V, X	149
	Tập đọc	Chuyện ở lớp	149
	Góc sáng tạo	Trung bày tranh ảnh: "Em là cây nến hồng"	150
	Kể chuyện	Chuyện của thước kẻ	152
	Tập viết	Tô chữ hoa: Y	153
	Tự đọc sách báo	Củng cố kĩ năng đọc sách báo	153
<b>ÔN TẬP CUỐI NĂM</b>			155
<b>BẢNG TRA CỨU TỪ NGỮ</b>			164

## NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) 38 301 303 - 39 381 382 - Fax: (028) 39 381 382  
Email: nxb@hcmue.edu.vn  
Website: <http://nxb.hcmue.edu.vn>

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**Giám đốc - Tổng biên tập**  
**LÊ THANH HÀ**

*Biên tập:*

**NGUYỄN PHƯỚC BẢO KHÔI - NGUYỄN THỊ NGỌC NHƯ**  
**HOÀNG THUY DUNG**

*Tranh bìa:*

**LÊ PHƯƠNG**

*Thiết kế sách:*

**NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG - LƯƠNG QUỐC HIỆP**

*Mỹ thuật:*

**NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG - TRẦN THỊ THU AN**

*Sửa bản in:*

**LÊ THỊ BÍCH HẢO**

*Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm bản quyền nội dung:*

**CÔNG TY ĐẦU TƯ XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM**

Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc: NGUYỄN NGÓ TRẦN AI

*Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà AZ Lâm Viên Complex, 107A Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng Hậu,  
quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.*

---

*Trong sách có sử dụng một số hình ảnh trên internet. Trân trọng cảm ơn các tác giả*

---

### **TIẾNG VIỆT 1, tập hai**

Mã số: ...

ISBN: ...

In ... cuốn, khổ 19 x 26,5cm, tại ...

Địa chỉ: ...

Số xác nhận đăng ký xuất bản: .../CXBIPH/.../ĐHSPTPHCM

Quyết định tái bản số: .../QB-NXBĐHSPTPHCM ngày .../.../...

In xong và nộp lưu chiểu năm ...

# Mang cuộc sống vào bài học Đưa bài học vào cuộc sống



S

ách giáo khoa *Tiếng Việt 1* được biên soạn theo *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*. Sách dạy học sinh học đọc, học viết và phát triển các kỹ năng nghe, nói tiếng Việt; đồng thời dạy học sinh cách đọc hiểu các sáng tác văn học, văn bản thông tin phù hợp với lứa tuổi.

Nội dung và hình thức trình bày các bài học trong sách hấp dẫn, khơi gợi trí tò mò khoa học, phát huy tính tích cực, khả năng tự học, tự vận dụng những điều đã học vào cuộc sống và bồi dưỡng tình cảm, đạo đức, lối sống cho học sinh.

Tổng Chủ biên cuốn sách là GS.TS Nguyễn Minh Thuyết. Tác giả là những nhà giáo, nhà khoa học giàu kinh nghiệm và tâm huyết trong giáo dục tiểu học.

**SỬ DỤNG  
TEM CHỐNG GIẢ:**

1. Dùng điện thoại quét mã QR hoặc dùng trình duyệt web để truy cập vào trang web: <https://canhdiou.monkey.edu.vn>
2. Vào mục hướng dẫn ([canhdiou.monkey.edu.vn/huong-dan](https://canhdiou.monkey.edu.vn/huong-dan)) để xem hướng dẫn kiểm tra sách giả và kích hoạt sử dụng học liệu điện tử.

ISBN: 978-604-309-215-8



9 786043 092158